

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG  
VICEM SÔNG THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 719/XMST-KHCL

V/v mời chào giá gói: Mua sắm bảo hộ lao  
động cho CBCNV năm 2021  
(Ký hiệu: XMST/2021/BHLĐ)

Phủ Thọ, ngày 27 tháng 07 năm 2021

Kính gửi: Các nhà cung cấp tham gia chào gói mua sắm

Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao có nhu cầu mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021 (Ký hiệu: XMST/2021/BHLĐ) (chi tiết có trong thư mời chào giá kèm theo).

Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao trân trọng mời Quý công ty xem xét và gửi thư chào giá để chúng tôi xem xét, đánh giá, lựa chọn.

Thời điểm hết hạn nộp thư báo giá: **Trước 10h00', ngày 5/8/2021**

Thư báo giá sẽ được mở công khai: **Hồi 10h15', ngày 5/8/2021.**

Thư chào giá của Nhà cung cấp được để trong phong bì dán kín, có niêm phong, số lượng gồm 03 bộ: 01 bộ gốc và 02 bộ sao y.

Các văn bản hướng dẫn liên quan đến thư chào giá đã được Công ty cổ phần xi măng VICEM Sông Thao đăng trên Website địa chỉ (<https://www.ximangsongthao.com.vn>) mục mua sắm.

Điện thoại liên hệ: 0986856430 (Mrs Phương).

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban giám đốc (b/c);
- Tổ xét giá;
- Tổ thẩm định;
- Lưu: VT, KHCL.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn

**TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO**

----- 000 -----

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

**(Ký hiệu gói mua sắm: XMST/2021/BHLĐ)**

**Tên gói mua sắm: Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021**

**Bên mời chào giá: Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao**

*Phú Thọ, tháng 7/2021*

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO

----- o0o -----

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

**Ký hiệu gói mua sắm:** XMST/2021/BHLĐ  
**Tên gói mua sắm:** Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021  
**Thuộc Phương án mua sắm:** Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021

**Thời điểm phát hành :** Hồi 15h00' ngày 27/7/2021.

**P. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**  
Trưởng Phòng



**Bùi Thu Phương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG  
VICEM SÔNG THAO**



## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

TMSGCT	Thư mời chào giá cạnh tranh
TCG	Thư chào giá
VND	Đồng Việt Nam
Chủ đầu tư, Bên mời chào giá	Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao
NCC	Nhà cung cấp, là đơn vị tham gia chào giá gói mua sắm này



## **Chương I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP**

### **Mục 1. Phạm vi gói mua sắm**

1. Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao mời Nhà cung cấp tham gia chào giá cạnh tranh gói mua sắm được mô tả tại Chương IV – Yêu cầu đối với gói mua sắm.

- Tên gói mua sắm: Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021 (ký hiệu: XMST/2021/BHLĐ).

2. Nguồn vốn để thực hiện gói mua sắm: Chi phí SXKD năm 2021.

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

4. Tiến độ giao hàng:

+ Hàng hóa sản xuất trong nước: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

+ Hàng hóa nhập khẩu: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực;

### **Mục 2. Hành vi bị cấm trong chào giá**

Được quy định cụ thể và đăng trên trang web của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao mục Mua sắm=> Văn bản hướng dẫn.

### **Mục 3. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp**

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập;

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

4. Bảo đảm cạnh tranh trong tham gia chào giá:

Nhà cung cấp nộp Thư chào giá phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao và các nhà cung cấp khác cùng tham dự chào giá gói mua sắm này.

### **Mục 4. Làm rõ, sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh**

1. Làm rõ Thư mời chào giá cạnh tranh.

Trong trường hợp cần làm rõ Thư mời chào giá cạnh tranh, nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên mời chào giá muộn nhất 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm hết hạn nộp thư chào giá. Khi nhận được đề nghị làm rõ Thư mời chào giá cạnh tranh của nhà cung cấp, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ và tất cả các nhà cung cấp khác đã mua hoặc nhận Thư mời chào giá cạnh tranh từ bên mời chào giá cạnh tranh, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên nhà cung cấp đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh thì bên mời chào giá tiến hành sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này.

2. Sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh.

Trường hợp sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh, bên mời chào giá sẽ gửi những nội dung sửa đổi đến tất cả các nhà cung cấp đã nhận Thư mời chào giá cạnh tranh không muộn 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm hết hạn, trường hợp không đủ 03 ngày làm việc thì bên mời chào giá sẽ gia hạn thời điểm hết hạn nộp Thư mời chào giá cạnh tranh tương ứng.

Nhằm giúp nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh, bên mời chào giá có thể gia hạn thời điểm hết hạn nộp Thư mời chào giá cạnh tranh theo quy định tại khoản 1 Mục 11 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp bằng việc sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh.

#### **Mục 5. Chi phí, đồng tiền, ngôn ngữ trong chào giá**

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND.
3. Thư chào giá cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến Thư chào giá được trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong Thư chào giá có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà cung cấp gửi bổ sung.

#### **Mục 6. Thành phần của Thư chào giá**

Thư chào giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm:

1. Đơn chào giá theo Mẫu số 01 Chương III – Biểu mẫu;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn chào hàng, của nhà cung cấp và tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp.
3. Bảng tổng hợp giá chào theo Mẫu số 03 Chương III – Biểu mẫu;
4. Bản cam kết thực hiện gói mua sắm theo Mẫu số 04 Chương III – Biểu mẫu
5. Bản cam kết về chất lượng, điều kiện nghiệm thu theo yêu cầu tại mục 3. Yêu cầu kỹ thuật mẫu số 06.
6. Bảo đảm dự chào giá;
7. Dự thảo hợp đồng (Nhà cung cấp điền các nội dung theo đề xuất của mình).
8. Catalog của sản phẩm.

#### **Mục 7. Giá chào và giảm giá**

1. Giá chào ghi trong đơn chào hàng bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói mua sắm (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của Thư mời chào giá cạnh tranh.

2. Nhà cung cấp phải nộp Thư mời chào giá cạnh tranh thực hiện cho gói mua sắm nêu tại Mục 1 Chương này và ghi đơn giá, thành tiền cho các công việc nêu trong các bảng giá tương ứng quy định tại Chương III - Biểu mẫu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Thư mời chào giá cạnh tranh với đúng giá đã chào.



3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Trường hợp giảm giá, nhà cung cấp phải nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Trường hợp có thư giảm giá thì thư giảm giá có thể để cùng trong Thư chào giá hoặc nộp riêng song phải bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá. Thư giảm giá sẽ được bên mời chào giá bảo quản như một phần của Thư chào giá và được mở đồng thời cùng Thư chào giá của nhà cung cấp; trường hợp thư giảm giá không được mở cùng Thư chào giá và không được ghi vào biên bản mở Thư chào giá thì không có giá trị.

4. Giá chào của nhà cung cấp phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm hết hạn nộp thư chào giá theo quy định. Trường hợp nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Thư chào giá của nhà cung cấp sẽ bị loại.

#### **Mục 8. Thời gian có hiệu lực của Thư chào giá**

1. Thời gian có hiệu lực của thư chào giá là **40 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp thư chào giá**. TCG nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.

2. Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của Thư chào giá, bên mời chào giá có thể đề nghị các nhà cung cấp gia hạn hiệu lực của Thư chào giá. Việc gia hạn, chấp nhận hoặc không chấp nhận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu nhà cung cấp không chấp nhận việc gia hạn thì Thư chào giá của nhà cung cấp này không được xem xét tiếp. Nhà cung cấp chấp nhận đề nghị gia hạn không được phép thay đổi bất kỳ nội dung nào của Thư chào giá.

#### **Mục 9. Bảo đảm chào giá.**

1. Nhà cung cấp phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự chào giá (*theo yêu cầu cụ thể trong Thư mời chào giá*) trước thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá theo một trong các hình thức: đặt cọc hoặc thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành. Trường hợp sử dụng thư bảo lãnh thì phải áp dụng theo Mẫu thư bảo lãnh dành cho nhà cung cấp theo quy định tại Thư chào giá này (mẫu số 07) hoặc một Mẫu thư bảo lãnh khác nhưng phải bao gồm đầy đủ nội dung cơ bản của bảo lãnh dự chào giá.

2. Nội dung và hiệu lực của bảo đảm dự chào giá

a) Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự chào giá: **20.000.000 đồng**

b) Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự chào giá: **90 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá.**

3. Bảo đảm dự chào giá được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu quy định tại Khoản 2 Mục này, không đúng tên bên mời chào giá (đơn vị thụ hưởng), không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho



bên mời chào giá.

4. Việc tịch thu, hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự chào giá thực hiện theo quy định sau:

a) Nhà cung cấp rút Thư chào giá sau thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá và trong thời gian có hiệu lực của Thư mời chào giá cạnh tranh;

c) Nhà cung cấp không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Thư mời chào giá;

d) Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp của bên mời chào giá hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng;

#### **Mục 10. Quy cách Thư chào giá**

1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị **01 bản gốc** cùng **02 bản chụp** (Các danh mục công việc phải được tổng hợp bằng mục lục và đóng quyển) Thư chào giá đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “**BẢN GỐC THƯ CHÀO GIÁ**”, “**BẢN CHỤP THƯ CHÀO GIÁ**”.

Trường hợp sửa đổi, thay thế Thư chào giá thì nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc và các bản chụp hồ sơ sửa đổi, thay thế với số lượng bằng số lượng bản chụp Thư chào giá đã nộp. Trên trang bìa của các hồ sơ và túi đựng tương ứng phải ghi rõ “**BẢN GỐC THƯ CHÀO GIÁ SỬA ĐỔI**”, “**BẢN CHỤP THƯ CHÀO GIÁ SỬA ĐỔI**”, “**BẢN GỐC THƯ CHÀO GIÁ THAY THẾ**”, “**BẢN CHỤP THƯ CHÀO GIÁ THAY THẾ**”.

2. Túi đựng Thư chào giá, Thư chào giá sửa đổi, Thư chào giá thay thế của nhà cung cấp phải được niêm phong và ghi rõ tên gói mua sắm, tên nhà cung cấp, tên bên mời chào giá, địa chỉ nhận thư. Bên mời chào giá có trách nhiệm bảo mật thông tin trong Thư chào giá của nhà cung cấp.

**Địa chỉ nhận thư: Phòng kế hoạch chiến lược – Công ty CP xi măng Vicem Sông Thao – Ninh Dân – Thanh Ba – Phú Thọ.**

**Điện thoại liên hệ: 0986.856.430 (Mrs Phương).**

*Những thư gửi không được đóng gói và gửi về địa chỉ theo đúng quy định tại điểm 1,2 mục này, trong trường hợp hồ sơ chào giá của nhà cung cấp bị thất lạc, rách rưới và không còn bảo mật trước thời điểm mở hồ sơ chào theo quy định thì Phòng kế hoạch chiến lược không chịu trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào đối với hồ sơ trên.*

3. Tất cả các thành phần của Thư chào giá nêu tại **Mục 6 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp** phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu ủy quyền) theo quy định tại **Chương III – Biểu mẫu**.

4. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì Thư chào giá của nhà cung cấp bị loại.

5. Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký đơn chào hàng.



### **Mục 11. Nộp, rút, thay thế và sửa đổi Thư chào giá**

1. Nhà cung cấp nộp trực tiếp hoặc gửi Thư chào giá theo đường bưu điện đến địa chỉ của Bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp thư chào giá là: **hồi 10 giờ 00' ngày 5 tháng 8 năm 2021.**

2. Bên mời cung cấp sẽ tiếp nhận Thư chào giá của tất cả nhà cung cấp nộp Thư chào giá trước thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá, kể cả trường hợp nhà cung cấp chưa nhận Thư mời chào giá cạnh tranh trực tiếp từ bên mời chào giá. Trường hợp nhà cung cấp nộp Thư chào giá sau thời điểm hết hạn nộp Thư mời chào giá cạnh tranh thì Thư chào giá bị loại và được trả lại nguyên trạng cho nhà cung cấp.

3. Sau khi nộp, nhà cung cấp có thể rút lại Thư chào giá bằng cách gửi văn bản thông báo có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp đến bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá.

Trước thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá, nếu cần sửa đổi hoặc thay thế Thư chào giá thì nhà cung cấp nộp Thư chào giá thay thế hoặc Thư chào giá sửa đổi cho bên mời chào giá với cách ghi thông tin nêu tại khoản 1, khoản 2 Mục 10 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp.

### **Mục 12. Mở Thư chào giá**

1. Thư chào giá sẽ được mở công khai vào **hồi 10 giờ 15' ngày 5 tháng 8 năm 2021** tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao, Khu 9 xã Ninh Dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ trước sự chứng kiến của các nhà cung cấp tham dự lễ mở thư chào giá. Việc mở thư chào giá không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện nhà cung cấp tham dự chào giá.

2. Việc mở Thư chào giá được thực hiện đối với từng Thư chào giá theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp và theo trình tự sau đây:

a) Kiểm tra niêm phong;

b) Mở bản gốc Thư chào giá và đọc to, rõ tối thiểu những thông tin sau: tên nhà cung cấp, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong đơn và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của Thư chào giá, thời gian thực hiện hợp đồng và các thông tin khác mà bên mời chào giá thấy cần thiết. Chỉ những thông tin về giảm giá được đọc trong lễ mở Thư chào giá mới được tiếp tục xem xét và đánh giá;

c) Đại diện của bên mời chào giá phải ký xác nhận vào bản gốc đơn chào hàng, giấy ủy quyền, bảng tổng hợp giá chào, thư giảm giá (nếu có), bản cam kết thực hiện gói mua sắm. Bên mời chào giá không được loại bỏ bất kỳ Thư chào giá nào khi mở Thư chào giá, trừ các Thư chào giá nộp sau thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá.

3. Bên mời chào giá phải lập biên bản mở Thư chào giá trong đó bao gồm các thông tin quy định tại khoản 2 Mục này. Biên bản mở Thư chào giá phải được ký xác nhận bởi đại diện của bên mời chào giá và các nhà cung cấp tham dự lễ mở Thư chào giá. Việc thiếu chữ ký của nhà cung cấp trong biên bản sẽ không làm cho biên bản mất ý nghĩa và mất hiệu lực. Biên bản mở Thư chào giá sẽ được gửi cho tất cả các nhà cung cấp tham dự chào giá.

### **Mục 13. Làm rõ Thư chào giá**

1. Sau khi mở Thư chào giá, nhà cung cấp có trách nhiệm làm rõ Thư chào giá



theo yêu cầu của bên mời chào giá, bên mời chào giá sẽ có văn bản yêu cầu nhà cung cấp làm rõ Thư chào giá của nhà cung cấp.

2. Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên mời chào giá sau 01 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá. Bên cung cấp có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của Thư chào giá.

3. Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của Thư chào giá đã nộp và không thay đổi giá chào.

#### **Mục 14. Đánh giá Thư chào giá và thương thảo hợp đồng**

1. Việc đánh giá Thư chào giá được thực hiện theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá. Nhà cung cấp có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

2. Việc thương thảo hợp đồng dựa trên các tài liệu sau: Báo cáo đánh giá Thư chào giá, Thư chào giá và các tài liệu làm rõ Thư chào giá (nếu có) của nhà cung cấp; Thư mời chào giá cạnh tranh.

3. Nguyên tắc thương thảo hợp đồng như sau:

a) Không tiến hành thương thảo đối với các nội dung nhà cung cấp đã chào theo đúng yêu cầu nêu trong Thư mời chào giá cạnh tranh;

b) Trong quá trình đánh giá Thư chào giá và thương thảo hợp đồng, nếu phát hiện hạng mục công việc, khối lượng mời chào giá nêu trong Bảng tổng hợp giá chào thiếu so với hồ sơ thiết kế thì bên mời chào giá yêu cầu nhà cung cấp bổ sung khối lượng công việc thiếu đó trên cơ sở đơn giá đã chào; trường hợp trong Thư chào giá chưa có đơn giá thì bên mời chào giá xem xét, quyết định việc áp đơn giá nêu trong dự toán đã phê duyệt đối với khối lượng công việc thiếu so với hồ sơ thiết kế hoặc đơn giá của nhà cung cấp khác đã vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật nếu đơn giá này thấp hơn đơn giá đã phê duyệt trong dự toán gói mua sắm;

c) Khi thương thảo hợp đồng đối với phần sai lệch thiếu, trường hợp trong Thư chào giá của nhà cung cấp không có đơn giá tương ứng với phần sai lệch thì phải lấy mức đơn giá chào thấp nhất trong số các Thư chào giá của nhà cung cấp khác đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật hoặc lấy mức đơn giá trong dự toán được duyệt nếu chỉ có duy nhất nhà cung cấp này vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở thương thảo đối với sai lệch thiếu đó.

4. Nội dung thương thảo hợp đồng:

a) Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa Thư mời chào giá cạnh tranh và Thư chào giá, giữa các nội dung khác nhau trong thư chào giá có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng;

b) Thương thảo về các sai lệch do nhà cung cấp phát hiện và đề xuất trong Thư chào giá (nếu có);

c) Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp (nếu



có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói mua sắm;

d) Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.

5. Trong quá trình thương thảo hợp đồng, các bên tham gia thương thảo tiến hành hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng và phụ lục hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công, chủ đầu tư xem xét, quyết định mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo.

#### **Mục 15. Điều kiện xét duyệt lựa chọn nhà cung cấp**

Nhà cung cấp được đề nghị lựa chọn cung cấp khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có Thư chào giá hợp lệ;
2. Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá.
3. Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 3 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá;
4. Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào;
5. Có giá chào thấp nhất;
6. Có giá đề nghị cung cấp không vượt giá gói mua sắm được phê duyệt.

#### **Mục 16. Thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp**

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện, fax và đăng tải kết quả lựa chọn nhà cung cấp trên trang Web của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao và/hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác sau 03 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn cung cấp, nếu nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên mời cung cấp sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

#### **Mục 17. Điều kiện ký kết hợp đồng**

1. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, Thư chào giá của nhà cung cấp được lựa chọn còn hiệu lực.

2. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, nhà cung cấp được lựa chọn phải bảo đảm vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện gói mua sắm. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư tiến hành xác minh thông tin về năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá. Kết quả xác minh khẳng định là nhà cung cấp vẫn đáp ứng năng lực để thực hiện gói mua sắm thì mới tiến hành ký kết hợp đồng. Nếu kết quả xác minh cho thấy tại thời điểm xác minh, thực tế nhà cung cấp không còn đáp ứng cơ bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm quy định trong Thư mời chào giá cạnh tranh thì nhà cung cấp sẽ bị từ chối ký kết hợp đồng. Khi đó, chủ đầu tư sẽ hủy quyết định trúng cung cấp trước đó và mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo hợp đồng.

3. Chủ đầu tư phải bảo đảm các điều kiện về, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói mua sắm theo đúng tiến độ.

#### **Mục 18. Thay đổi khối lượng hàng hóa**

Vào thời điểm ký kết hợp đồng, bên mời chào giá có quyền tăng hoặc giảm khối lượng hàng hóa và dịch vụ nêu tại Chương IV – Yêu cầu đối với gói mua sắm với điều kiện không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay các điều kiện, điều khoản khác của Thư mời chào giá cạnh tranh và Thư chào giá.

**Mục 19. Bảo đảm thực hiện hợp đồng (Không áp dụng).**

**Mục 20. Giải quyết kiến nghị trong chào giá**

1. Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

2. Địa chỉ nhận đơn kiến nghị:

a) Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của Bên mời chào giá:

Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao: Địa chỉ: Khu 9 xã Ninh Dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ (Tel: 02103.884.927; Fax:02103.884.929);

b) Địa chỉ bộ phận thường trực:

Phòng kế hoạch chiến lược – Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao

Liên hệ: + Mrs Phương – NV Kế hoạch chiến lược (SĐT: 0986.856.430).



## Chương II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THƯ CHÀO GIÁ

### Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của Thư chào giá.

#### 1.1. Kiểm tra Thư chào giá.

- a) Kiểm tra số lượng bản chụp Thư chào giá;
- b) Kiểm tra các thành phần của Thư chào giá theo yêu cầu tại Mục 6 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp;
- c) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết Thư chào giá.

#### 1.2. Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Thư chào giá.

Thư chào giá của nhà cung cấp được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- a) Có bản gốc Thư chào giá;
- b) Có đơn chào giá được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của Thư mời chào giá cạnh tranh;
- c) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào giá phải đáp ứng yêu cầu nêu trong Thư mời chào giá cạnh tranh;
- d) Giá chào ghi trong đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với bảng tổng hợp giá chào, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư, bên mời chào giá;
- đ) Thời gian có hiệu lực của Thư chào giá đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 8 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp;
- e) Không có tên trong hai hoặc nhiều Thư chào giá với tư cách là nhà cung cấp;
- f) Nhà cung cấp bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 3 Chương I – Chỉ dẫn nhà cung cấp.

Nhà cung cấp có Thư chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực, kinh nghiệm.

#### Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm.

Việc đánh giá về năng lực và kinh nghiệm được thực hiện theo Bảng tiêu chuẩn dưới đây:

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	
1	<b>Kết quả hoạt động tài chính</b>	Nộp báo cáo tài chính từ năm 2020 Giá trị tài sản ròng của nhà cung cấp trong năm gần nhất phải dương.	Báo cáo tài chính bản Photo

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	
2	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hoá	có cam kết Bản cam kết thực hiện gói mua sắm theo mẫu số 04) áp dụng đối với cả 2 Lô.	Mẫu số 04
		Bản cam kết về chất lượng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu theo mẫu số 06 (cam kết là Công ty chuyên may mặc có quy mô trên 100 công nhân chỉ áp dụng đối với Lô 1 Hàng may mặc)	Mẫu số 06
		Nhà cung cấp phải có ít nhất 01 hợp đồng có tính chất tương tự đã cung cấp, giá trị hợp đồng $\geq 700$ triệu đồng. Trường hợp: Nhà cung cấp chỉ chào 01 Lô thì giá trị của Hợp đồng tương tự tương ứng: Lô 1: $\geq 400$ triệu đồng Lô 2: $\geq 300$ triệu đồng.	Mẫu số 05

Thư chào giá được đánh giá là đáp ứng kinh nghiệm khi có tất cả nội dung yêu cầu đều được đánh giá là “đạt”

**Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật TCĐG theo tiêu chí "đạt", "không đạt"**

**Nội dung đánh giá theo Mục 3 Chương IV: Yêu cầu đối với gói mua sắm.**

Thư chào giá được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu đều được đánh giá là “đạt”.

**Mục 4. Xác định giá chào**

Cách xác định giá chào thấp nhất theo các bước sau:

Bước 1: Xác định giá chào;

Bước 2: Sửa lỗi thực hiện theo quy định tại ghi chú (1);

Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch thực hiện theo quy định tại ghi chú (2);

Bước 4: Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5: Xếp hạng nhà cung cấp. Thư chào giá có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú:

(1) Sửa lỗi:

Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói mua sắm, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong Thư mời chào giá cạnh



tranh và được thanh toán theo đúng giá đã chào.

b) Các lỗi khác:

- Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong Thư mời chào giá cạnh tranh giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;

- Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong Thư mời chào giá cạnh tranh;

- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu "," (dấu phẩy) thay cho dấu "." (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi bên mời chào giá cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá nhà cung cấp chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;

- Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;

- Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch:

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong Thư chào giá của nhà cung cấp có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong Thư chào giá của nhà cung cấp có sai lệch không có đơn giá thì lấy mức đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các Thư chào giá của nhà cung cấp khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong Thư chào giá của các nhà cung cấp vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của gói mua sắm làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp chỉ có một nhà cung cấp duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong Thư chào giá của nhà cung cấp này; trường hợp Thư chào giá của nhà cung cấp không có đơn giá tương ứng thì lấy mức đơn giá trong dự toán của gói mua sắm được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

b) Trường hợp nhà cung cấp có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong đơn chào hàng.



**ĐƠN CHÀO HÀNG<sup>(1)</sup>**

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết thực hiện gói mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của Thư mời chào giá với **Tổng số tiền 2 lô là** \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]<sup>(2)</sup> trong đó **Lô 1: Hàng may mặc là** \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] và **Lô 2: Hàng hóa khác là** \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian để thực hiện xong tất cả nội dung công việc theo yêu cầu của gói mua sắm]<sup>(3)</sup>.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Thư chào giá này với tư cách là nhà cung cấp.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong chào giá.
4. Không thực hiện hành vi bị cấm trong chào giá theo quy định của Bên mời chào giá khi tham dự gói mua sắm này.
5. Những thông tin kê khai trong Thư chào giá là trung thực.

Nếu Thư chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Thư mời chào giá cạnh tranh.

Thư chào giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày<sup>(4)</sup>, kể từ ngày hết hạn nộp thư chào giá<sup>(5)</sup>.

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(6)</sup>**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của bên mời chào giá, nhà cung cấp, thời gian có hiệu lực của Thư chào giá, được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào hàng ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư.

(3) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào hàng phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và yêu cầu về tiến độ nêu tại Mục 2 Chương IV – Yêu cầu đối với gói mua sắm.

(4) Ghi số ngày có hiệu lực theo đúng yêu cầu của Thư mời chào giá cạnh tranh.

(5) Ngày hết hạn nộp Thư chào giá theo quy định của Thư mời chào giá.

(6) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Chương này; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách

nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 02 Chương này).

GIẤY ỦY QUYỀN <sup>(1)</sup>

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của \_ [Ghi tên nhà cung cấp] có địa chỉ tại \_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho \_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia dự chào giá gói mua sắm \_ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc Phương án mua sắm \_ [Ghi tên Phương án mua sắm] do \_ [Ghi tên bên mời chào giá] tổ chức:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham dự chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ Thư mời chào giá và văn bản giải trình, làm rõ Thư chào giá;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] <sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp]. \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_ <sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu  
(nếu có)]

**Người ủy quyền**

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng  
dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn chào hàng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.



(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.



BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Lô 1: Hàng may mặc					
1	Quần áo BHLĐ trực tiếp	Bộ	836	<p><b>Áo BHLĐ:</b>                      + Chất liệu vải: Vải Kaki pangrim.                      + Thành phần vải: Cotton 60%; 35% Polyester, 5% chống nhăn; kiểu dệt chéo 3/1, trọng lượng mộc 240gr/m2.                      + Màu sắc vải: Màu nâu vàng với mã màu: #C49d6b (màu nâu vàng theo đúng mẫu nhận diện thương hiệu của Vicem).                      + Kiểu cách may: Kiểu bu giông, dài tay. Cúc áo có màu tương đồng với màu áo, đường kính cúc 1,2 cm (vạt trước bao gồm 07 cúc); may 02 túi trước kích thước túi ngang 14cm, cao 16,5 cm không kể phần nắp túi, có trích lỗ trên nắp túi trái để cài bút, 2 nắp túi áo và măng séc có ép 1 lượt mex; cổ áo có ép 1 lượt mex; Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Có giắt viết bên hông trái; Có may cá vai gắn cúc; Đường nét may quy cách 1 cm = 6 mũi chỉ.</p> <p><b>Quần BHLĐ:</b> Chất liệu vải, màu vải theo chất liệu của áo BHLĐ, quần may kiểu 2 li, cạp thun 02 bên hông (thành phẩm dài 8 cm), 02 túi hông chéo đánh bọ chốt 2 đầu, 02 túi hậu (kích thước ngang 13,5 cm, cao 15,5 cm), 02 túi hộp phía dưới đùi kích thước ngang 15,5 cm, cao 16,5 cm. Mọi quần có khóa hãm, cạp quần có mex kích cỡ 4 cm, có may đĩa để cài thắt lưng da (chiều rộng đĩa 1cm). Cạp quần có 02 cúc (01 cúc nhựa và 01 cúc cài kim loại).</p> <p><b>Dải phản quang:</b>                      + Kích thước: Rộng 2,5cm                      + Loại phản quang 3M8960; thành phần: 70% polyester/30% cotton printed with 3Mtrademarks. May dải phản quang phía sau áo, trước áo, hai cánh tay áo, hai chân quần (phía dưới đầu gối)</p>		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
				<p><b>YCKT chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tất cả phần quang được may gia cố 2 đường chỉ.</li> <li>+ Áo, quần được may cuốn sườn, mí 2 kim 2 chỉ.</li> <li>+ Nách áo và các túi được gia cố đánh bọ.</li> <li>+ Đáy quần có bọ đáy.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất.</li> <li>+ Kiểm tra và duyệt mẫu vải trước khi may đo.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng kể từ ngày giao hàng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 90 bộ; Cỡ số 4 = 299 bộ; Cỡ số 5 = 299 bộ; Cỡ số 6 = 120 bộ; Cỡ số 7 = 22 bộ; cỡ số 8 = 04 bộ; cỡ số 9: 02 bộ.</li> <li>- Tham khảo quần áo đã may năm 2020.</li> </ul>		
2	Áo khoác BHLĐ mùa đông	Cái	4	<p>Loại 03 lớp, có 01 lớp vải kaki bên ngoài, 01 lớp lót trần bông ở bên trong và 01 lớp vải may bao lớp trần bông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu vải kaki pangrim bên ngoài và mẫu vải giống quần áo bảo hộ lao động.</li> <li>+ Khóa bằng dây kéo YKK, che nẹp chìm, đính 06 khuy bấm bằng đồng. 4 túi trước tiện lợi đựng dụng cụ, bo chun 2 bên hông tạo cảm giác thoải mái khi mặc.</li> <li>+ Bên cánh tay trái có may một túi hộp nhỏ có thể đựng dụng cụ lao động tiện dụng hơn, trước ngực áo cũng được thiết kế 2 túi hộp.</li> <li>+ Phần tay áo dùng khuy bấm bằng đồng để giúp cho việc đóng mở dễ dàng.</li> <li>+ Áo khoác bảo hộ lao động được thiết kế vừa vặn với form người, không rộng, không chật giúp người mặc thoải mái vận động trong quá trình làm việc.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ).</li> </ul>		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có may dải phản quang ở trước ngực, hai bên cánh tay và phía sau lưng của áo.</li> <li>+ Chiều rộng dải phản quang: 2,5cm</li> <li>+ Chất liệu dải phản quang giống như chất liệu phản quang may cho quần áo BHLĐ.</li> <li>+ Mẫu mã: Tham khảo áo đã may năm 2020.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 03 cái; Cỡ số 4 = 01 cái.</li> </ul>		
3	Mũ mền bao tóc cho CNVH nữ	Cái	113	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu vải, màu vải theo quần áo BHLĐ.</li> <li>Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ sẵn có.</li> </ul>		
4	Quần áo cho nhân viên nhà ăn	Bộ	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Áo: Vải lon.</li> <li>+ Chất liệu: Cotton 100%</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh da trời.</li> <li>+ Kiểu cách may: Cổ bẻ ve, có 2 túi dưới, triết 4 ly hai bên sườn, đường nét may quy cách 1cm = 6 mũi chỉ</li> <li>+ May đo thực tế (Tham khảo mẫu may sẵn có).</li> <li>+ In logo VICEM SÔNG THAO bên trên ngực trái áo</li> <li>* Quần: Vải tuýt sy thun.</li> <li>+ Chất liệu Cotton 65%; Polyester35%; co giãn 4 chiều.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> </ul>		



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
5	Tạp dề cho CN nhà ăn	Chiếc	30	Vải Kaki màu xanh. + Chất liệu: Cotton 65%; Polyester 35%. + Kiểu cách may: May 2 lớp (lớp ngoài bằng vải Kaki, lớp trong bằng nilon). Tham khảo mẫu may sẵn có. + Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương). + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.		
6	Mũ mền y tế và mũ cho công nhân nhà ăn	Cái	45	Chất liệu vải: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%. + Có in logo VICEM SÔNG THAO phía trước mũ. + Tham khảo mẫu may sẵn có. + Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương). + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.		
7	Áo blu CN phòng TN-KCS	Cái	4	Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%. + May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có. + Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương). + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.		
8	Áo blu cho nhân viên y tế	Chiếc	2	Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%. + May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có. + Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương). + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
9	Khẩu trang vải kháng khuẩn	Cái	6438	<p>Loại khẩu trang vải kháng khuẩn Đông Xuân 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ vải dệt kim gia công kháng khuẩn, theo tiêu chuẩn của khách hàng Nhật Bản.</li> <li>- Khả năng kháng khuẩn của vải được bảo lưu trong nhiều lần giặt.</li> <li>- Tác dụng: Lọc bụi, chống các giọt nước bắn và vi khuẩn.</li> <li>- Màu sắc: Đen</li> <li>- Có nút điều chỉnh quai đeo.</li> <li>- Sản xuất theo hướng dẫn tại Quyết định số 870/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.</li> <li>- Chứng nhận: TCCS01, 02, 03:2020/ĐX.</li> <li>- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn Oeko-Tex 100</li> <li>- Có giấy chứng nhận kèm theo.</li> </ul>		
10	Tất sợi	Đôi	243	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Công Ty TNHH Dệt Kim Phú Vĩnh Hưng (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Tất dệt, chất liệu co dãn 65/35 cotton, loại dài, màu nâu xám.</li> </ul>		
11	Quần, áo xuân hè + ký hiệu cho bảo vệ	Bộ	8	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ May đo thực tế.</li> <li>+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</li> </ul>		
12	Áo sơ mi cho bảo vệ	Cái	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> <li>+ Bảo hành 06 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</li> </ul>		
13	Bít tất cho bảo vệ	Đôi	8	<p>Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</p>		
14	Mũ vải trùm vai	Cái	96	<p>Màu, chất liệu vải theo quần áo BHLĐ.</p> <p>Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ.</p>		
<b>Cộng giá trị trước thuế lô 1</b>						
<i>Thuế GTGT 10%</i>						
<b>cộng giá trị sau thuế lô 1</b>						



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>II</b>	<b>Lô 2: Hàng hóa khác</b>					
1	Quần áo chịu nhiệt (kèm theo mũ, ủng, găng tay chịu nhiệt)	Bộ	3	Xuất xứ: Trung Quốc. + Thương hiệu: Made of NOMEX (hoặc loại có chất lượng tương đương). + Chịu được nhiệt độ 500oC. + Có CO, CQ; có giấy cấp phép thử nghiệm đạt tiêu chuẩn phòng cháy của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam. + Các thông tin về sản phẩm rõ ràng (ngày nhập, nơi nhập...). + Bảo hành 12 tháng.		
2	Khẩu trang Y tế	Cái	50	Loại khẩu trang Y tế 3 lớp FA (Face Mask). + Kích thước 17,5cm * 9,5cm * 3 lớp. + Có dây đeo nịt chun, có thanh tựa mũi để định hình.		
3	Khẩu trang lọc bụi có lớp lọc than hoạt tính	Bộ	120	- Loại khẩu trang 3M - 3200 + Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M + Chất liệu: nhựa và màng poly, pin lọc hoạt tính. Chống bụi, vi khuẩn, độc. + Kiểu đeo bằng dây co dãn. + Có CO, CQ. - Phụ kiện kèm theo: Bao gồm 01 pin lọc 3M -3301CN; 01 tấm lọc bụi 3M-7711; 01 nắp đậy tấm lọc than hoạt tính. - Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).		
4	Pin lọc than hoạt tính	Cái	614	Loại pin lọc 3M - 3301CN dùng thay cho pin lọc của khẩu trang 3M 3200. + Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M + Có CO, CQ. - Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
5	Tấm lọc bụi	Cái	92	Loại tấm lọc bụi 3M – 7711. + Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M + Có CO, CQ. - Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).		
6	Khẩu trang chống siêu bụi có van thở	Cái	8	Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: Willson. + Loại khẩu trang giấy N95 - Willson N1125AG, bao gồm cả miếng than đi kèm, loại có van thở. + Có CO, CQ. - Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).		
7	Giày da thấp cổ dùng cho nhân viên nhà bếp (nam giới)	Đôi	2	Xuất xứ: Việt Nam. + Kiểu mẫu giày da văn phòng. + Chất liệu da, màu đen, đế cao su chống trơn trượt, kiểu dây buộc, có chỉ khâu viền đế, có nhãn mác của Công ty sản xuất. + Cỡ số: Cỡ 39 = 02 đôi.		
8	Xục nhựa dùng cho nhân viên nhà bếp (nữ giới)	Đôi	14	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Cơ sở giày dép nhựa Cẩm Đạt (hoặc loại tương đương). + Chất liệu nhựa dẻo, màu vàng hoặc màu xanh da trời, đế chống trơn trượt. + Cỡ 39 = 09 đôi; Cỡ 40 = 03 đôi; Cỡ 41 = 01 đôi.		
9	Giày vải BHLĐ thấp cổ	Đôi	415	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: ASIA + Loại thấp cổ, màu tím đen, đế cao, có dán bọc xung quanh, kiểu dây buộc. + Có nhãn mác của Công ty sản xuất. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6412:2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Giày ủng-Phương pháp thử khả năng chống trượt (có giấy chứng nhận kèm theo). + Cỡ 36 = 09 đôi; Cỡ số 37 = 17 đôi; Cỡ số 38 = 32 đôi; Cỡ số 39 = 42 đôi; Cỡ số 40 = 98 đôi; Cỡ số 41 = 75 đôi; Cỡ số 42 = 125 đôi; Cỡ số 43 = 17 đôi.		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
10	Giày da BHLĐ thấp cổ dùng cho CBKT	Đôi	69	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu nâu vàng.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nở tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 38 = 04 đôi; Cỡ số 39 = 19 đôi; Cỡ số 40 = 28 đôi; Cỡ số 41 = 06 đôi; Cỡ số 42 = 12 đôi.</p>		
11	Giày da chống dầu	Đôi	149	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu đen.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nở tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 39 = 35 đôi; Cỡ số 40 = 45 đôi; Cỡ số 41 = 32 đôi; Cỡ số 42 = 36 đôi; Cỡ số 43 = 01 đôi.</p>		



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
12	Giày da BHLĐ chịu nhiệt cao cổ	Đôi	66	<p>Xuất xứ: Việt Nam.            Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).            + Loại cao cổ.            + Chất liệu da, màu đen.            + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.            + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.            + Có miếng lót chân đi kèm.            + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.            + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.            + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nở tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.            - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA            TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).            + Cỡ số 40 = 11 đôi; Cỡ số 41 = 17 đôi; Cỡ số 42 = 38 đôi.</p>		
13	Tạp dề da cho thợ hàn	Cái	2	<p>Xuất xứ: Việt Nam.            + Thương hiệu: Công ty CP sản xuất và may mặc BHLĐ Bảo Minh.            + Chất liệu da bò miếng liền (hoặc loại tương đương).            + Màu nâu xẫm.            + Có tem nhãn của nhà sản xuất.</p>		
14	Găng tay vải bạt	Đôi	3660	<p>Xuất xứ: Việt Nam.            + Thương hiệu: Hàng Việt Nam.            + Loại găng vải bạt vải dày, 02 lớp, may kiểu lòng vuông, chéo, sợi chống trơn.            + Chất liệu cotton, màu trắng.</p>		
15	Găng tay sợi len	Đôi	5	<p>Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3.            + Thương hiệu: Safety Jogger (hoặc loại tương đương).            + Loại Safety Jogger EN420, mặt trong lòng bàn tay tráng lớp cao su mỏng tăng độ bám, chống trơn trượt.</p>		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
16	Găng tay da chịu nhiệt	Đôi	111	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH thiết bị an toàn bảo hộ á châu Asia safe (hoặc loại tương đương). + Loại găng tay da hai lớp, dài 36cm. + Chất liệu da bò, có khả năng chịu nhiệt tốt. + Màu trắng.		
17	Găng tay cao su dùng cho nhân viên P.TN, nhân viên nhà ăn, công nhân môi trường.	Đôi	450	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH Nam Long (hoặc loại tương đương). + Size XL + Chiều dài 395mm + Độ dày 0,6mm + Màu vàng kem, lòng bàn tay có hoa văn có độ bám dính cao, chống trơn.		
18	Găng tay cao su chịu axit, hóa chất.	Đôi	25	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH BHLĐ UNISAFE Việt Nam. + Loại G010, chất liệu cao su chống hóa chất, chống axit nồng độ cao, chống kiềm và sút. + Găng tay dài, dày 3mm, màu đỏ.		
19	Miếng kính hàn màu.	Cái	69	Loại kính màu đen Đài Loan. (Theo mẫu)		
20	Miếng kính hàn trắng.	Cái	22	Loại kính trắng Đài Loan (Theo mẫu)		
21	Kính trắng chống bụi	Cái	295	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Well safe (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu trắng trong; gọng kính ABS màu đen. + Độ kính: Không độ. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cái lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
22	Kính màu đen cho thợ hàn hơi	Cái	2	Xuất xứ: Malaysia. + Thương hiệu: Proguard (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu đen; gọng kính ABS màu đen. + Độ kính: Không độ. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).		
23	Mặt nạ phòng độc cho người làm việc tiếp xúc với bụi, hóa chất	Cái	2	Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương). + Loại mặt nạ 3M 6800 (bao gồm cả 2 pin lọc loại 3M 6001 đi kèm). + Chất liệu nhựa và màng poly, hai pin lọc hoạt tính. Dùng cho môi trường có không khí bị ô nhiễm, hóa chất. + Kiểu đeo bằng dây co dãn. + Có CO, CQ. + Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 10 : 2012/BLĐTBXH Quy chuẩn Quốc gia về an toàn lao động đối với bộ lọc dùng trong mặt nạ và bán mặt nạ phòng độc (có giấy chứng nhận kèm theo).		
24	Mặt nạ hàn loại cầm tay	Cái	23	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng, có cán cầm tay.		
25	Mặt nạ hàn chui đầu	Cái	3	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương). + Loại mặt nạ trùm đầu 633P. + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng.		
26	Quần áo mưa 2 lớp chống thấm chống lạnh	Bộ	48	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Sơn Thủy (hoặc loại tương đương). + Loại quần áo mưa 2 lớp, chống thấm, chống lạnh K5. + Size: XL = 24 bộ; 2XL = 24 bộ.		



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
27	Giấy da lực lượng vũ trang	Đôi	4	+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016. + Cỡ số: đôi; cỡ 39 = 03 đôi; cỡ 40 = 01 đôi.		
28	Mũ cứng BHLĐ	Chiếc	395	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương). + Loại mũ làm từ nhựa HDPE, có khả năng chống va đập. + Có hệ thống khóa nún vận chỉnh cỡ đầu phía sau, bên trong có hệ thống dây giúp định vị mũ và thoáng khí. + In logo Vicem Sông Thao phía trước của mũ. + Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo). - Mũ màu trắng BHLĐ: 99 cái; mũ vàng BHLĐ: 296 cái.		
29	Dây an toàn A3	Cái	21	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty bảo hộ Việt Nam sản xuất (hoặc loại tương đương). + Dây an toàn A3 khóa to. + Chất liệu sợi bện có độ bền cao, màu xanh lá cây. + Chất liệu móc thép không gỉ. + Chịu lực 1400kg. + Loại bán thân. + Dây đeo dài 200cm, rộng 4,7cm. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo).		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
30	Dây an toàn loại đeo toàn thân	Cái	9	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dây an toàn toàn thân 02 móc lớn.</li> <li>+ Dây đeo dài 200 cm, rộng 4,7 cm.</li> <li>+ Dây đai bụng dài 150 cm, rộng 4,7 cm.</li> <li>+ Chất liệu dây đai: Sợi dù.</li> <li>+ Tải trọng: 1850 kg</li> <li>+ Màu sắc: Xanh lá cây, vàng.</li> <li>+ Loại 2 móc thép mạ Niken loại móc to.</li> <li>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA</li> <li>TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo)</li> </ul>		
31	Ủng cao su lộn nước	Đôi	70	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Quy cách: Ủng 2 màu: xanh rêu và đế vàng. Kiểu dáng đế ủng được thiết kế đặc biệt giúp chống thấm nước và chống trơn trượt tối đa.</li> <li>+ Loại ủng cao su không có lót.</li> <li>+ Chất liệu nhựa PVC chịu nước.</li> <li>+ Có nhãn mác của Công ty sản xuất.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ 38 = 06 đôi; Cỡ 39 = 29 đôi; cỡ 40 = 24 đôi; cỡ 41 = 08 đôi; cỡ 42 = 03 đôi.</li> </ul>		
32	Xà phòng bột rửa tay	Kg	1010	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: P&amp;G Việt Nam (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Loại xà phòng rửa tay.</li> <li>+ Quy cách 3 kg/túi.</li> </ul>		
33	Nút tai chống ồn	Đôi	760	<p>Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Loại 3M 1290.</li> <li>+ Chất liệu Nhựa Silicon.</li> <li>+ Độ giảm ồn 25 dB.</li> <li>+ Đầu bịt màu cam, 3 tầng.</li> <li>+ Có CO, CQ.</li> </ul>		

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
34	Mũ cứng có gắn kính che mặt	Cái	7	Mũ bảo hộ lao động Hàn Quốc Kukje có kính che bụi - Xuất xứ: Hàn Quốc - Thương hiệu: Kukje - Màu trắng, có in logo Vicem sông Thao phía trước mũ. - Chất liệu: Được làm từ nhựa ABS tổng hợp cao cấp. Bên trong có lót lớp xốp để đảm bảo an toàn và độ thoáng mát cho người sử dụng. Phần tấm kính trên mũ bảo hộ còn được chế tạo từ nhựa PC dày, có độ dẻo cao, chịu lực tốt. Có tác dụng cản bụi. - Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).		
<b>Cộng giá trị trước thuế lô 2</b>						
<i>Thuế GTGT 10%</i>						
<b>cộng giá trị sau thuế lô 2</b>						
<b>Tổng cộng giá trị sau thuế Lô 1+ Lô 2</b>						

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

Giá trên đã bao gồm thuế GTGT 10%, giao hàng trên phương tiện bên bán tại kho Công ty cổ phần xi măng Sông Thao và các chi phí khác có liên quan



## BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI MUA SẮM

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký cam kết]  
Tên gói mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm theo Phương án mua sắm được duyệt]  
Tên Phương án mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên PAMS]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời chào giá cạnh tranh]

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá cạnh tranh, văn bản sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm Thư mời chào giá cạnh tranh do \_\_\_\_\_ [Ghi tên bên mời chào giá] phát hành, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để cung cấp hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và theo đúng quy định của Thư mời chào giá cạnh tranh.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ CUNG CẤP THỰC HIỆN**

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Tên nhà cung cấp: \_\_\_\_ [ghi tên đầy đủ của nhà cung cấp]

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần bảo đảm các thông tin sau đây:

Tên và số hợp đồng	[ghi tên đầy đủ của hợp đồng, số ký hiệu]	
Ngày ký hợp đồng	[ghi ngày, tháng, năm]	
Ngày hoàn thành	[ghi ngày, tháng, năm]	
Giá hợp đồng	[ghi tổng giá hợp đồng bằng số tiền và đồng tiền đã ký]	Tương đương ____ VND
Tên dự án:	[ghi tên đầy đủ của dự án có hợp đồng đang kê khai]	
Tên Chủ đầu tư:	[ghi tên đầy đủ của Chủ đầu tư trong hợp đồng đang kê khai]	
Địa chỉ:	[ghi đầy đủ địa chỉ hiện tại của Chủ đầu tư]	
Điện thoại/fax:	[ghi số điện thoại, số fax kể cả mã quốc gia, mã vùng, địa chỉ e-mail]	
E-mail:	[ghi số điện thoại, số fax kể cả mã quốc gia, mã vùng, địa chỉ e-mail]	
<b>Mô tả tính chất tương tự đối với gói mua sắm</b>		
1. Loại hàng hóa	[ghi thông tin phù hợp]	
2. Về giá trị	[ghi số tiền bằng VND]	
3. Về quy mô thực hiện	[ghi quy mô theo hợp đồng]	
4. Các đặc tính khác	[ghi các đặc tính khác nếu cần thiết]	

**Nhà cung cấp phải gửi kèm theo phô tô công chứng các văn bản, tài liệu liên quan đến các hợp đồng đó ( biên bản nghiệm thu, hóa đơn, hồ sơ quyết toán..).**

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp chỉ kê khai nội dung tương tự với yêu cầu của gói mua sắm.



**BẢN CAM KẾT NỘI DUNG YÊU CẦU**

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký cam kết]  
 Tên gói mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm theo Phương án mua sắm được duyệt]  
 Tên Phương án mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên PAMS]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời chào giá cạnh tranh]

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá cạnh tranh, văn bản sửa đổi Thư mời chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm Thư mời chào giá cạnh tranh do \_\_\_\_\_ [Ghi tên bên mời chào giá] phát hành, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] xin cam kết các nội dung sau:

**I. Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và điều kiện bảo hành:**

**1. Lô 1: Hàng may mặc:**

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
1	Quần áo BHLĐ trực tiếp	<p><b>Áo BHLĐ:</b>                      + Chất liệu vải: Vải Kaki pangrim.                      + Thành phần vải: Cotton 60%; 35% Polyester, 5% chống nhàu; kiểu dệt chéo 3/1, trọng lượng mộc 240gr/m2.                      + Màu sắc vải: Màu nâu vàng với mã màu: #C49d6b (màu nâu vàng theo đúng màu nhận diện thương hiệu của Vicem).                      + Kiểu cách may: Kiểu bu giông, dài tay. Cúc áo có màu tương đồng với màu áo, đường kính cúc 1,2 cm (vật trước bao gồm 07 cúc); may 02 túi trước kích thước túi ngang 14cm, cao 16,5 cm không kể phần nắp túi ,có trích lỗ trên nắp túi trái để cài bút, 2 nắp túi áo và măng séc có ép 1 lượt mex; cổ áo có ép 1 lượt mex; Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Có giắt viết bên hông trái; Có may cá vai gắn cúc; Đường nét may quy cách 1 cm = 6 mũi chỉ.</p> <p><b>Quần BHLĐ:</b> Chất liệu vải, màu vải theo chất liệu của áo BHLĐ, quần may kiểu 2 li, cạp thun 02 bên hông (thành phẩm dài 8 cm), 02 túi hông chéo đánh bọt chốt 2 đầu, 02 túi hậu (kích thước ngang 13,5 cm, cao 15,5 cm), 02 túi hộp phía dưới đùi kích thước ngang 15,5 cm, cao 16,5 cm. Mọi quần có khóa hãm, cạp quần có mex kích cỡ 4 cm, có may đĩa để cài thắt lưng da (chiều rộng đĩa 1cm). Cạp quần có 02 cúc (01 cúc nhựa và 01 cúc cài kim loại).</p> <p><b>Dải phản quang:</b>                      + Kích thước: Rộng 2,5cm                      + Loại phản quang 3M8960; thành phần: 70% polyester/30% cotton printed with 3Mtrademarks. May dải phản quang phía sau áo, trước áo, hai cánh tay áo, hai chân quần (phía dưới đầu gối)</p>

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
		<p><b>YCKT chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tất cả phần quang được may gia cố 2 đường chỉ.</li> <li>+ Áo, quần được may cuốn sườn, mí 2 kim 2 chỉ.</li> <li>+ Nách áo và các túi được gia cố đánh bọ.</li> <li>+ Đáy quần có bọ đáy.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất.</li> <li>+ Kiểm tra và duyệt mẫu vải trước khi may đo.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng kể từ ngày giao hàng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 90 bộ; Cỡ số 4 = 299 bộ; Cỡ số 5 = 299 bộ; Cỡ số 6 = 120 bộ; Cỡ số 7 = 22 bộ; cỡ số 8 = 04 bộ; cỡ số 9: 02 bộ.</li> <li>- Tham khảo quần áo đã may năm 2020.</li> </ul>
2	Áo khoác BHLĐ mùa đông	<p>Loại 03 lớp, có 01 lớp vải kaki bên ngoài, 01 lớp lót trần bông ở bên trong và 01 lớp vải may bao lớp trần bông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu vải kaki pangrim bên ngoài và màu vải giống quần áo bảo hộ lao động.</li> <li>+ Khóa bằng dây kéo YKK, che nẹp chìm, đính 06 khuy bấm bằng đồng. 4 túi trước tiện lợi đựng dụng cụ, bo chun 2 bên hông tạo cảm giác thoải mái khi mặc.</li> <li>+ Bên cánh tay trái có may một túi hộp nhỏ có thể đựng dụng cụ lao động tiện dụng hơn, trước ngực áo cũng được thiết kế 2 túi hộp.</li> <li>+ Phần tay áo dùng khuy bấm bằng đồng để giúp cho việc đóng mở dễ dàng.</li> <li>+ Áo khoác bảo hộ lao động được thiết kế vừa vặn với form người, không rộng, không chật giúp người mặc thoải mái vận động trong quá trình làm việc.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ).</li> <li>+ Có may dải phản quang ở trước ngực, hai bên cánh tay và phía sau lưng của áo.</li> <li>+ Chiều rộng dải phản quang: 2,5cm</li> <li>+ Chất liệu dải phản quang giống như chất liệu phản quang may cho quần áo BHLĐ.</li> <li>+ Mẫu mã: Tham khảo áo đã may năm 2020.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 03 cái; Cỡ số 4 = 01 cái.</li> </ul>
3	Mũ mền bao tóc cho CNVH nữ	<p>Chất liệu vải, màu vải theo quần áo BHLĐ. Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ sẵn có.</p>



STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
4	Quần áo cho nhân viên nhà ăn	<p>* Áo: Vải lon.  + Chất liệu: Cotton 100%  + Màu sắc: Màu xanh da trời.  + Kiểu cách may: Cổ bẻ ve, có 2 túi dưới, triết 4 ly hai bên sườn, đường nét may quy cách 1cm = 6 mũi chỉ  + May đo thực tế (Tham khảo mẫu may sẵn có).  + In logo VICEM SÔNG THAO bên trên ngực trái áo</p> <p>* Quần: Vải tuyết sy thun.  + Chất liệu Cotton 65%; Polyester 35%; co dãn 4 chiều.  + Màu sắc: Màu đen.  + May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.  + Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).  + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</p>
5	Tạp dề cho CN nhà ăn	<p>Vải Kaki màu xanh.  + Chất liệu: Cotton 65%; Polyester 35%.  + Kiểu cách may: May 2 lớp (lớp ngoài bằng vải Kaki, lớp trong bằng nilon). Tham khảo mẫu may sẵn có.  + Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).  + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>
6	Mũ mền y tế và mũ cho công nhân nhà ăn	<p>Chất liệu vải: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.  + Có in logo VICEM SÔNG THAO phía trước mũ.  + Tham khảo mẫu may sẵn có.  + Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).  + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>
7	Áo blu CN phòng TN-KCS	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.  + May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.  + Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).  + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>
8	Áo blu cho nhân viên y tế	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.  + May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.  + Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).  + Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
9	Khẩu trang vải kháng khuẩn	<p>Loại khẩu trang vải kháng khuẩn Đông Xuân 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ vải dệt kim gia công kháng khuẩn, theo tiêu chuẩn của khách hàng Nhật Bản.</li> <li>- Khả năng kháng khuẩn của vải được bảo lưu trong nhiều lần giặt.</li> <li>- Tác dụng: Lọc bụi, chống các giọt nước bắn và vi khuẩn.</li> <li>- Màu sắc: Đen</li> <li>- Có nút điều chỉnh quai đeo.</li> <li>- Sản xuất theo hướng dẫn tại Quyết định số 870/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.</li> <li>- Chứng nhận: TCCS01, 02, 03:2020/ĐX.</li> <li>- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn Oeko-Tex 100</li> <li>- Có giấy chứng nhận kèm theo.</li> </ul>
10	Tất sợi	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Công Ty TNHH Dệt Kim Phú Vĩnh Hưng (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Tất dệt, chất liệu co giãn 65/35 cotton, loại dài, màu nâu xám.</li> </ul>
11	Quần, áo xuân hè + ký hiệu cho bảo vệ	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ May đo thực tế.</li> <li>+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</li> </ul>
12	Áo sơ mi cho bảo vệ	<p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bảo hành 06 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</li> </ul>
13	Bít tất cho bảo vệ	<p>Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</p>
14	Mũ vải trùm vai	<p>Màu, chất liệu vải theo quần áo BHLĐ.</p> <p>Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ.</p>

## 2. Lô 2: Hàng hóa khác:

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
1	Quần áo chịu nhiệt (kèm theo mũ, ủng, găng tay chịu nhiệt)	<p>Xuất xứ: Trung Quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Made of NOMEX (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> <li>+ Chịu được nhiệt độ 500oC.</li> <li>+ Có CO, CQ; có giấy cấp phép thử nghiệm đạt tiêu chuẩn phòng cháy của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.</li> <li>+ Các thông tin về sản phẩm rõ ràng (ngày nhập, nơi nhập...).</li> <li>+ Bảo hành 12 tháng.</li> </ul>
2	Khẩu trang Y tế	<p>Loại khẩu trang Y tế 3 lớp FA (Face Mask).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kích thước 17,5cm * 9,5cm * 3 lớp.</li> <li>+ Có dây đeo nịt chun, có thanh tựa mũi để định hình.</li> </ul>
3	Khẩu trang lọc bụi có lớp lọc than hoạt tính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại khẩu trang 3M - 3200</li> <li>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</li> <li>+ Thương hiệu: 3M</li> </ul>



STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: nhựa và màng poly, pin lọc hoạt tính. Chống bụi, vi khuẩn, độc.</li> <li>+ Kiểu đeo bằng dây co giãn.</li> <li>+ Có CO, CQ.</li> <li>- Phụ kiện kèm theo: Bao gồm 01 pin lọc 3M -3301CN; 01 tấm lọc bụi 3M-7711; 01 nắp đậy tấm lọc than hoạt tính.</li> <li>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</li> </ul>
4	Pin lọc than hoạt tính	<ul style="list-style-type: none"> <li>Loại pin lọc 3M - 3301CN dùng thay cho pin lọc của khẩu trang 3M 3200.</li> <li>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</li> <li>+ Thương hiệu: 3M</li> <li>+ Có CO, CQ.</li> <li>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</li> </ul>
5	Tấm lọc bụi	<ul style="list-style-type: none"> <li>Loại tấm lọc bụi 3M – 7711.</li> <li>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</li> <li>+ Thương hiệu: 3M</li> <li>+ Có CO, CQ.</li> <li>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</li> </ul>
6	Khẩu trang chống siêu bụi có van thở	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</li> <li>+ Thương hiệu: Willson.</li> <li>+ Loại khẩu trang giấy N95 - Willson N1125AG, bao gồm cả miếng than đi kèm, loại có van thở.</li> <li>+ Có CO, CQ.</li> <li>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</li> </ul>
7	Giày da thấp cổ dùng cho nhân viên nhà bếp (nam giới)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Kiểu mẫu giày da văn phòng.</li> <li>+ Chất liệu da, màu đen, đế cao su chống trơn trượt, kiểu dây buộc, có chi khâu viền đế, có nhãn mác của Công ty sản xuất.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ 39 = 02 đôi.</li> </ul>
8	Xục nhựa dùng cho nhân viên nhà bếp (nữ giới)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Cơ sở giày dép nhựa Cẩm Đạt (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Chất liệu nhựa dẻo, màu vàng hoặc màu xanh da trời, đế chống trơn trượt.</li> <li>+ Cỡ 39 = 09 đôi; Cỡ 40 = 03 đôi; Cỡ 41 = 01 đôi.</li> </ul>
9	Giày vải BHLĐ thấp cổ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: ASIA</li> <li>+ Loại thấp cổ, màu tím đen, đế cao, có dán bọc xung quanh, kiểu dây buộc.</li> <li>+ Có nhãn mác của Công ty sản xuất.</li> <li>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6412:2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Giày ủng-Phương pháp thử khả năng chống trượt (có giấy chứng nhận kèm theo).</li> <li>+ Cỡ 36 = 09 đôi; Cỡ số 37 = 17 đôi; Cỡ số 38 = 32 đôi; Cỡ số 39 = 42 đôi; Cỡ số 40 = 98 đôi; Cỡ số 41 = 75 đôi; Cỡ số 42 = 125 đôi; Cỡ số 43 = 17 đôi.</li> </ul>

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
10	Giày da BHLĐ thấp cổ dùng cho CBKT	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu nâu vàng.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 38 = 04 đôi; Cỡ số 39 = 19 đôi; Cỡ số 40 = 28 đôi; Cỡ số 41 = 06 đôi; Cỡ số 42 = 12 đôi.</p>
11	Giày da chống dầu	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu đen.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 39 = 35 đôi; Cỡ số 40 = 45 đôi; Cỡ số 41 = 32 đôi; Cỡ số 42 = 36 đôi; Cỡ số 43 = 01 đôi.</p>
12	Giày da BHLĐ chịu nhiệt cao cổ.	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại cao cổ.  + Chất liệu da, màu đen.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 40 = 11 đôi; Cỡ số 41 = 17 đôi; Cỡ số 42 = 38 đôi.</p>
13	Tạp dề da cho thợ hàn	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công ty CP sản xuất và may mặc BHLĐ Bảo Minh.  + Chất liệu da bò miếng liền (hoặc loại tương đương).  + Màu nâu xẫm.  + Có tem nhãn của nhà sản xuất.</p>



STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
14	Găng tay vải bạt	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Hàng Việt Nam. + Loại găng tay vải bạt vải dày, 02 lớp, may kiểu lòng vuông, chéo, sợi chống trơn. + Chất liệu cotton, màu trắng.
15	Găng tay sợi len	Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: Safety Jogger (hoặc loại tương đương). + Loại Safety Jogger EN420, mặt trong lòng bàn tay tráng lớp cao su mỏng tăng độ bám, chống trơn trượt.
16	Găng tay da chịu nhiệt	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH thiết bị an toàn bảo hộ á châu Asia safe (hoặc loại tương đương). + Loại găng tay da hai lớp, dài 36cm. + Chất liệu da bò, có khả năng chịu nhiệt tốt. + Màu trắng.
17	Găng tay cao su dùng cho nhân viên P.TN, nhân viên nhà ăn, công nhân môi trường.	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH Nam Long (hoặc loại tương đương). + Size XL + Chiều dài 395mm + Độ dày 0,6mm + Màu vàng kem, lòng bàn tay có hoa văn có độ bám dính cao, chống trơn.
18	Găng tay cao su chịu axit, hóa chất.	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH BHLĐ UNISAFE Việt Nam. + Loại G010, chất liệu cao su chống hóa chất, chống axit nồng độ cao, chống kiềm và sút. + Găng tay dài, dày 3mm, màu đỏ.
19	Miếng kính hàn màu.	Loại kính màu đen Đài Loan. (Theo mẫu)
20	Miếng kính hàn trắng.	Loại kính trắng Đài Loan (Theo mẫu)
21	Kính trắng chống bụi	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Well safe (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu trắng trong; gọng kính ABS màu đen. + Độ kính: Không độ. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).
22	Kính màu đen cho thợ hàn hơi	Xuất xứ: Malaysia. + Thương hiệu: Proguard (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu đen; gọng kính ABS màu đen. + Độ kính: Không độ. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).
23	Mặt nạ phòng độc cho người làm việc tiếp xúc với bụi, hóa chất	Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương). + Loại mặt nạ 3M 6800 (bao gồm cả 2 pin lọc loại 3M 6001 đi kèm). + Chất liệu nhựa và màng poly, hai pin lọc hoạt tính. Dùng cho môi trường có không khí bị ô nhiễm, hóa chất. + Kiểu đeo bằng dây co giãn. + Có CO, CQ. + Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 10 : 2012/BLĐTBXH Quy chuẩn Quốc gia về an toàn lao động đối với bộ lọc dùng trong mặt nạ và bán mặt nạ phòng độc (có giấy chứng nhận kèm theo).



STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
24	Mặt nạ hàn loại cầm tay	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương). + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng, có cán cầm tay.
25	Mặt nạ hàn chui đầu	Xuất xứ: Đài loan. + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương). + Loại mặt nạ trùm đầu 633P. + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng.
26	Quần áo mưa 2 lớp chống thấm chống lạnh	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Sơn Thủy (hoặc loại tương đương). + Loại quần áo mưa 2 lớp, chống thấm, chống lạnh K5. + Size: XL = 24 bộ; 2XL = 24 bộ.
27	Giày da lực lượng vũ trang	+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016. + Cỡ số: đôi; cỡ 39 = 03 đôi; cỡ 40 = 01 đôi.
28	Mũ cứng BHLĐ	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương). + Loại mũ làm từ nhựa HDPE, có khả năng chống va đập. + Có hệ thống khóa núm vặn chỉnh cỡ đầu phía sau, bên trong có hệ thống dây giúp định vị mũ và thoáng khí. + In logo Vicem Sông Thao phía trước của mũ. + Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo). - Mũ màu trắng BHLĐ: 99 cái; mũ vàng BHLĐ: 296 cái.
29	Dây an toàn A3	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty bảo hộ Việt Nam sản xuất (hoặc loại tương đương). + Dây an toàn A3 khóa to. + Chất liệu sợi bạt có độ bền cao, màu xanh lá cây. + Chất liệu móc thép không gỉ. + Chịu lực 1400kg. + Loại bán thân. + Dây đeo dài 200cm, rộng 4,7cm. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo).
30	Dây an toàn loại đeo toàn thân	Xuất xứ: Việt Nam. + Dây an toàn toàn thân 02 móc lớn. + Dây đeo dài 200 cm, rộng 4,7 cm. + Dây đai bụng dài 150 cm, rộng 4,7 cm. + Chất liệu dây đai: Sợi dù. + Tải trọng: 1850 kg + Màu sắc: Xanh lá cây, vàng. + Loại 2 móc thép mạ Niken loại móc to. + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo)

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
31	Ủng cao su lộn nước	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương). + Quy cách: Ủng 2 màu: xanh rêu và đế vàng. Kiểu dáng đế ủng được thiết kế đặc biệt giúp chống thấm nước và chống trơn trượt tối đa. + Loại ủng cao su không có lót. + Chất liệu nhựa PVC chịu nước. + Có nhãn mác của Công ty sản xuất. + Cỡ số: Cỡ 38 = 06 đôi; Cỡ 39 = 29 đôi; cỡ 40 = 24 đôi; cỡ 41 = 08 đôi; cỡ 42 = 03 đôi.
32	Xà phòng bột rửa tay	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: P&G Việt Nam (hoặc loại tương đương). + Loại xà phòng rửa tay. + Quy cách 3 kg/túi.
33	Nút tai chống ồn	Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương). + Loại 3M 1290. + Chất liệu Nhựa Silicon. + Độ giảm ồn 25 dB. + Đầu bịt màu cam, 3 tầng. + Có CO, CQ.
34	Mũ cứng có gắn kính che mặt	Mũ bảo hộ động Hàn Quốc Kukje có kính che bụi - Xuất xứ: Hàn Quốc - Thương hiệu: Kukje - Màu trắng, có in logo Vicem sông Thao phía trước mũ. - Chất liệu: Được làm từ nhựa ABS tổng hợp cao cấp. Bên trong có lót lớp xốp để đảm bảo an toàn và độ thoáng mát cho người sử dụng. Phần tấm kính trên mũ bảo hộ còn được chế tạo từ nhựa PC dày, có độ dẻo cao, chịu lực tốt. Có tác dụng cản bụi. - Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).

## II. Tiến độ cấp hàng:

+ Hàng hóa sản xuất trong nước: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

+ Hàng hóa nhập khẩu: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực;

## III. Bảo hành: Theo yêu cầu kỹ thuật.

**IV. Địa điểm giao hàng:** Tại kho Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao. Địa chỉ: Khu 9, Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ.

Chúng tôi cam kết có đủ nguồn lực tài chính, có xưởng may quy mô trên 100 công nhân đảm bảo thực hiện việc cung cấp hàn may mặc cho Bên A và không yêu cầu tạm ứng cho đến khi hàng hóa được bàn giao nghiệm thu và có đủ hồ sơ thanh toán được hai Bên ký.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



**BẢO LÃNH DỰ CHÀO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Bên thụ hưởng:** \_\_\_ [Ghi đầy đủ và chính xác tên, địa chỉ của bên mời chào giá]

**Ngày phát hành bảo lãnh:** \_\_\_ [Ghi ngày phát hành bảo lãnh]

**BẢO LÃNH DỰ CHÀO GIÁ số:** \_\_\_ [Ghi số trích yếu của Bảo lãnh dự chào giá]

**Bên bảo lãnh:** \_\_\_ [Ghi tên và địa chỉ nơi phát hành, nếu những thông tin này chưa được thể hiện ở phần tiêu đề trên giấy in]

Chúng tôi được thông báo rằng \_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp] (sau đây gọi là "Bên yêu cầu bảo lãnh") sẽ tham dự chào hàng cạnh tranh để thực hiện gói mua sắm \_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc Phương án mua sắm \_\_\_ [Ghi tên PAMS].

Chúng tôi cam kết với Bên thụ hưởng rằng chúng tôi bảo lãnh cho nhà cung cấp tham dự chào hàng cạnh tranh gói mua sắm này bằng một khoản tiền là \_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng].

Bảo lãnh này có hiệu lực trong \_\_\_<sup>(2)</sup> ngày, kể từ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_<sup>(3)</sup>.

Theo yêu cầu của Bên yêu cầu bảo lãnh, chúng tôi, với tư cách là Bên bảo lãnh, cam kết chắc chắn sẽ thanh toán cho Bên thụ hưởng khoản tiền là \_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] khi nhận được văn bản thông báo nhà cung cấp vi phạm từ bên thụ hưởng trong đó nêu rõ:

1. Nhà cung cấp rút Thư chào giá sau thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá và trong thời gian có hiệu lực của Thư chào giá;

2. Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo mời đến thương thảo hợp đồng của bên mời chào giá, trừ trường hợp bất khả kháng;

3. Nhà cung cấp không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp của bên mời chào giá hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng;

4. Nhà cung cấp không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Thư chào giá.

Nếu Bên yêu cầu bảo lãnh trúng chào giá: Bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực ngay sau khi Bên yêu cầu bảo lãnh ký kết hợp đồng và nộp Bảo lãnh thực hiện hợp đồng cho Bên thụ hưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng đó.

Nếu Bên yêu cầu bảo lãnh không trúng chào giá: bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực ngay sau khi chúng tôi nhận được bản chụp văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp từ Bên thụ hưởng gửi cho Bên yêu cầu bảo lãnh; trong vòng 30 ngày sau khi hết thời hạn hiệu lực của Thư chào giá. Bất cứ yêu cầu bồi thường nào theo bảo lãnh này đều phải được gửi đến văn phòng chúng tôi trước hoặc trong ngày đó.

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm dự chào giá là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật



Việt Nam.

(2) Ghi theo quy định tại Chỉ dẫn nhà cung cấp.

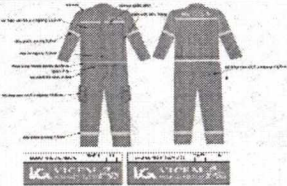


(3) Ghi ngày có thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá theo quy định tại Chỉ dẫn nhà cung cấp.


## Chương IV. YÊU CẦU ĐỐI VỚI GÓI MUA SẴM

### Mục 1. Phạm vi cung cấp:


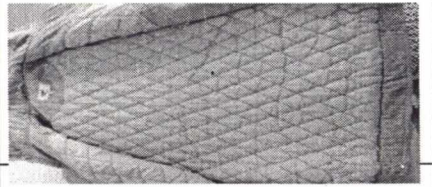
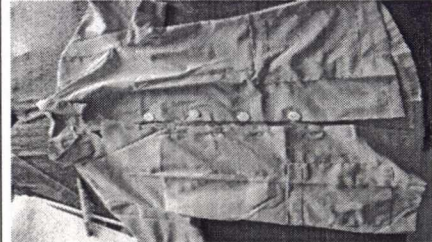
Thông tin trong Bảng phạm vi và tiến độ cung cấp hàng hóa là cơ sở để nhà cung cấp lập bảng chào giá theo Mẫu tương ứng quy định tại Chương III – Biểu mẫu. Phạm vi cung cấp hàng hóa được mô tả theo Bảng dưới đây:

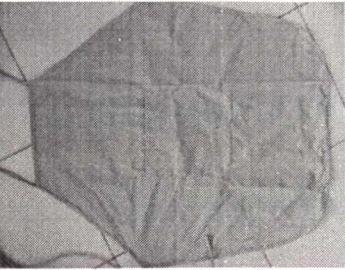
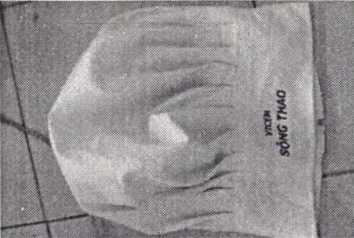
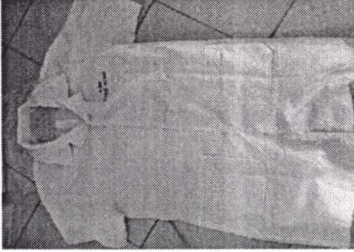
#### 1.1. Lô 1: Hàng may mặc:

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
1	Quần áo BHLĐ trực tiếp	Bộ	836	<p><b>Áo BHLĐ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu vải: Vải Kaki pangrim.</li> <li>+ Thành phần vải: Cotton 60%; 35% Polyester, 5% chống nhăn; kiểu dệt chéo 3/1, trọng lượng mộc 240gr/m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Màu sắc vải: Màu nâu vàng với mã màu: #C49d6b (màu nâu vàng theo đúng màu nhận diện thương hiệu của Vicem).</li> <li>+ Kiểu cách may: Kiểu bu giông, dài tay. Cúc áo có màu tương đồng với màu áo, đường kính cúc 1,2 cm (vật trước bao gồm 07 cúc); may 02 túi trước kích thước túi ngang 14cm, cao 16,5 cm không kể phần nắp túi, có trích lỗ trên nắp túi trái để cài bút, 2 nắp túi áo và măng séc có ép 1 lượt mex; cổ áo có ép 1 lượt mex; Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Có giắt viết bên hông trái; Có may cá vai gắn cúc; Đường nét may quy cách 1 cm = 6 mũi chỉ.</li> </ul> <p><b>Quần BHLĐ:</b> Chất liệu vải, màu vải theo chất liệu của áo BHLĐ, quần may kiểu 2 li, cạp thun 02 bên hông (thành phẩm dài 8 cm), 02 túi hông chéo đánh bọt chốt 2 đầu, 02 túi hậu (kích thước ngang 13,5 cm, cao 15,5 cm), 02 túi hộp phía dưới đùi kích thước ngang 15,5 cm, cao 16,5 cm. Mọi quần có khóa hãm, cạp quần có mex kích cỡ 4 cm, có may đĩa để cài thắt lưng da (chiều rộng đĩa 1cm). Cạp quần có 02 cúc (01 cúc nhựa và 01 cúc cài kim loại).</p> <p><b>Dải phản quang:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kích thước: Rộng 2,5cm</li> <li>+ Loại phản quang 3M8960; thành phần: 70% polyester/30% cotton printed with 3Mtrademarks. May dải phản quang phía sau áo, trước áo, hai cánh tay áo, hai chân quần (phía dưới đầu gối)</li> </ul>	 Quần áo BHLĐ
					 Logo phía trên túi áo ngực trái
					 Logo phía sau lưng trên dải phản quang áo

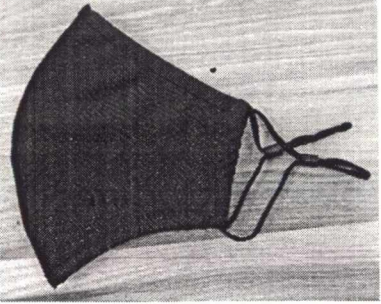
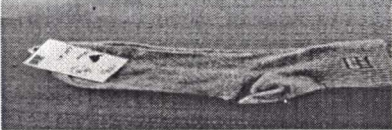
				<p><b>YCKT chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tất cả phần quang được may gia cố 2 đường chỉ.</li> <li>+ Áo, quần được may cuốn sườn, mí 2 kim 2 chỉ.</li> <li>+ Nách áo và các túi được gia cố đánh bọ.</li> <li>+ Đáy quần có bọ đáy.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất.</li> <li>+ Kiểm tra và duyệt mẫu vải trước khi may đo.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng kể từ ngày giao hàng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 90 bộ; Cỡ số 4 = 299 bộ; Cỡ số 5 = 299 bộ; Cỡ số 6 = 120 bộ; Cỡ số 7 = 22 bộ; cỡ số 8 = 04 bộ; cỡ số 9: 02 bộ.</li> <li>- Tham khảo quần áo đã may năm 2020.</li> </ul>	
2	Áo khoác BHLĐ mùa đông	Cái	4	<p>Loại 03 lớp, có 01 lớp vải kaki bên ngoài, 01 lớp lót trần bông ở bên trong và 01 lớp vải may bao lớp trần bông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu vải kaki pangrim bên ngoài và màu vải giống quần áo bảo hộ lao động.</li> <li>+ Khóa bằng dây kéo YKK, che nẹp chìm, đinh 06 khuy bấm bằng đồng. 4 túi trước tiện lợi đựng dụng cụ, bo chun 2 bên hông tạo cảm giác thoải mái khi mặc.</li> <li>+ Bên cánh tay trái có may một túi hộp nhỏ có thể đựng dụng cụ lao động tiện dụng hơn, trước ngực áo cũng được thiết kế 2 túi hộp.</li> <li>+ Phần tay áo dùng khuy bấm bằng đồng để giúp cho việc đóng mở dễ dàng.</li> <li>+ Áo khoác bảo hộ lao động được thiết kế vừa vặn với form người, không rộng, không chật giúp người mặc thoải mái vận động trong quá trình làm việc.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ).</li> </ul>	 <p>Mẫu mặt trước áo, có may bổ sung dải phản quang bên trên hai túi ngực và in logo VICEM SÔNG THAO phía trên túi ngực trái.</p>



				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có may dải phản quang ở trước ngực, hai bên cánh tay và phía sau lưng của áo.</li> <li>+ Chiều rộng dải phản quang: 2,5cm</li> <li>+ Chất liệu dải phản quang giống như chất liệu phản quang may cho quần áo BHLĐ.</li> <li>+ Mẫu mã: Tham khảo áo đã may năm 2020.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 03 cái; Cỡ số 4 = 01 cái.</li> </ul>	 <p>Mẫu mặt sau áo, có may bổ sung dải phản quang, in logo VICEM SÔNG THAO phía trên dải phản quang.</p>  <p>Mẫu lớp lót trong của áo, có may bổ sung 01 túi bên vạt trái của áo.</p>
3	Mũ mền bao tóc cho CNVH nữ	Cái	113	<p>Chất liệu vải, mẫu vải theo quần áo BHLĐ. Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ sẵn có.</p>	
4	Quần áo cho nhân viên nhà ăn	Bộ	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Áo: Vải lon.</li> <li>+ Chất liệu: Cotton 100%</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh da trời.</li> <li>+ Kiểu cách may: Cổ bẻ ve, có 2 túi dưới, triết 4 ly hai bên sườn, đường nét may quy cách 1cm = 6 mũi chỉ</li> <li>+ May đo thực tế (Tham khảo mẫu may sẵn có).</li> <li>+ In logo VICEM SÔNG THAO bên trên ngực trái áo</li> <li>* Quần: Vải tuyết sy thun.</li> <li>+ Chất liệu Cotton 65%; Polyester 35%; co giãn 4 chiều.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> </ul>	

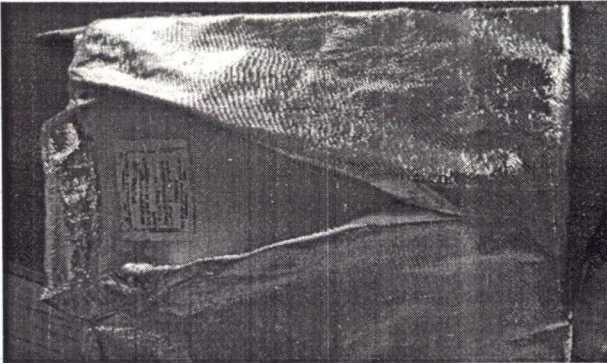

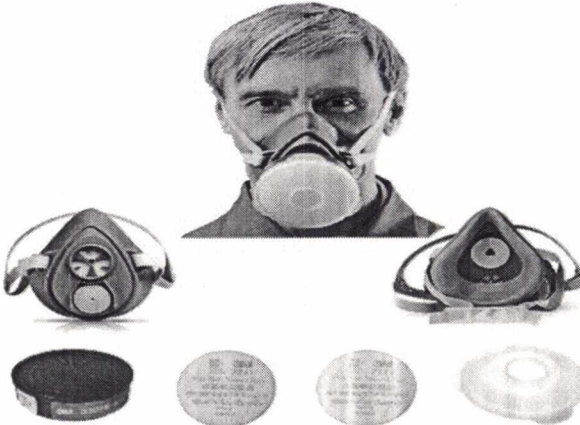
5	Tạp dề cho CN nhà ăn	Chiếc	30	<p>Vải Kaki màu xanh.</p> <p>+ Chất liệu: Cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ Kiểu cách may: May 2 lớp (lớp ngoài bằng vải Kaki, lớp trong bằng nylon). Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>	
6	Mũ mềm y tế và mũ cho công nhân nhà ăn	Cái	45	<p>Chất liệu vải: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ Có in logo VICEM SÔNG THAO phía trước mũ.</p> <p>+ Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>	
7	Áo blu CN phòng TN-KCS	Cái	4	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>	
8	Áo blu cho nhân viên y tế	Chiếc	2	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>	



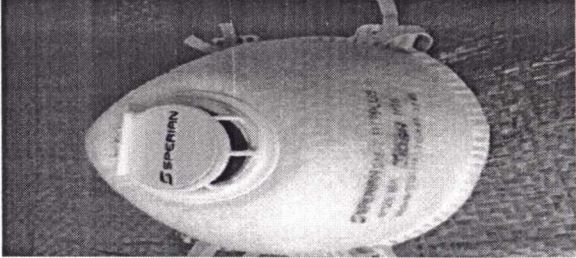



9	Khẩu trang vải kháng khuẩn	Cái	6438	<p>Loại khẩu trang vải kháng khuẩn Đông Xuân 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ vải dệt kim gia công kháng khuẩn, theo tiêu chuẩn của khách hàng Nhật Bản.</li> <li>- Khả năng kháng khuẩn của vải được bảo lưu trong nhiều lần giặt.</li> <li>- Tác dụng: Lọc bụi, chống các giọt nước bắn và vi khuẩn.</li> <li>- Màu sắc: Đen</li> <li>- Có nút điều chỉnh quai đeo.</li> <li>- Sản xuất theo hướng dẫn tại Quyết định số 870/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.</li> <li>- Chứng nhận: TCCS01, 02, 03:2020/ĐX.</li> <li>- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn Oeko-Tex 100</li> <li>- Có giấy chứng nhận kèm theo.</li> </ul>	
10	Tất sợi	Đôi	243	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương hiệu: Công Ty TNHH Dệt Kim Phú Vĩnh Hưng (hoặc loại tương đương).</li> <li>+ Tất dệt, chất liệu co giãn 65/35 cotton, loại dài, màu nâu xám.</li> </ul>	
11	Quần, áo xuân hè + ký hiệu cho bảo vệ	Bộ	8	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ May đo thực tế.</li> <li>+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> </ul>	
12	Áo sơ mi cho bảo vệ	Cái	4	<p>+ Bảo hành 06 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>	
13	Bít tất cho bảo vệ	Đôi	8	<p>Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</p>	
14	Mũ vải trùm vai	Cái	96	<p>Màu, chất liệu vải theo quần áo BHLĐ. Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ.</p>	

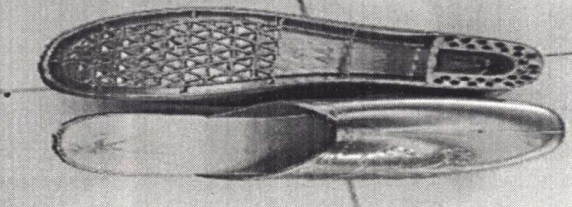





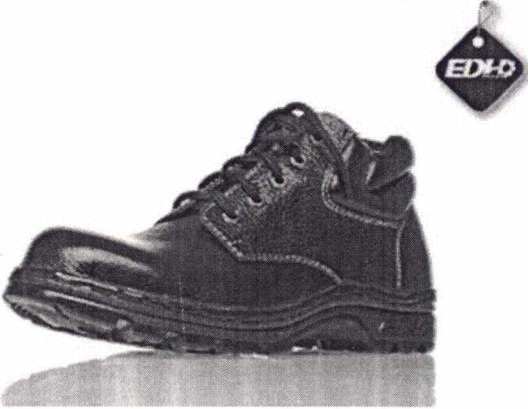
## 1.2. Lô 2: Hàng hóa khác:

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
1	Quần áo chịu nhiệt (kèm theo mũ, ủng, găng tay chịu nhiệt)	Bộ	3	<p>Xuất xứ: Trung Quốc.</p> <p>+ Thương hiệu: Made of NOMEX (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Chịu được nhiệt độ 500oC.</p> <p>+ Có CO, CQ; có giấy cấp phép thử nghiệm đạt tiêu chuẩn phòng cháy của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.</p> <p>+ Các thông tin về sản phẩm rõ ràng (ngày nhập, nơi nhập...).</p> <p>+ Bảo hành 12 tháng.</p>	
2	Khẩu trang Y tế	Cái	50	<p>Loại khẩu trang Y tế 3 lớp FA (Face Mask).</p> <p>+ Kích thước 17,5cm * 9,5cm * 3 lớp.</p> <p>+ Có dây đeo nịt chun, có thanh tựa mũi để định hình.</p>	
3	Khẩu trang lọc bụi có lớp lọc than hoạt tính	Bộ	120	<p>- Loại khẩu trang 3M - 3200</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Chất liệu: nhựa và màng poly, pin lọc hoạt tính. Chống bụi, vi khuẩn, độc.</p> <p>+ Kiểu đeo bằng dây co giãn.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Phụ kiện kèm theo: Bao gồm 01 pin lọc 3M -3301CN; 01 tấm lọc bụi 3M-7711; 01 nắp đậy tấm lọc than hoạt tính.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp</p> <p>Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	

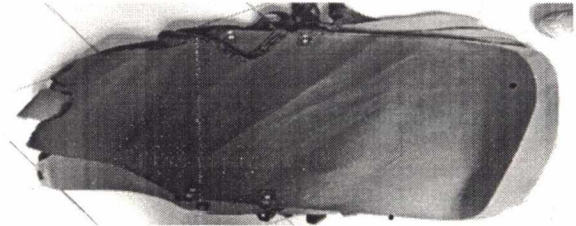
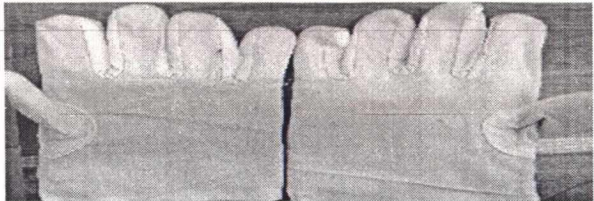
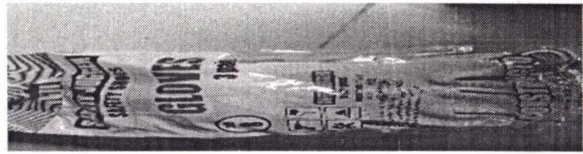
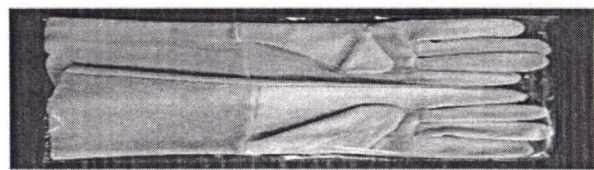
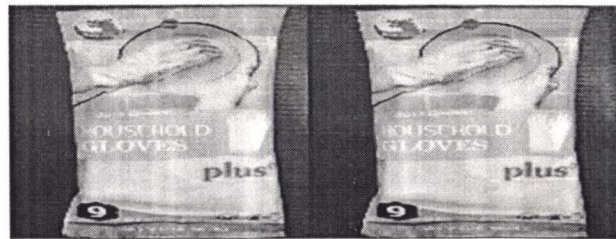
4	Pin lọc than hoạt tính	Cái	614	<p>Loại pin lọc 3M - 3301CN dùng thay cho pin lọc của khẩu trang 3M 3200.</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
5	Tấm lọc bụi	Cái	92	<p>Loại tấm lọc bụi 3M - 7711.</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
6	Khẩu trang chống siêu bụi có van thở	Cái	8	<p>Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: Willson.</p> <p>+ Loại khẩu trang giấy N95 - Willson N1125AG, bao gồm cả miếng than đi kèm, loại có van thở.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
7	Giày da thấp cổ dùng cho nhân viên nhà bếp (nam giới)	Đôi	2	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Kiểu mẫu giày da văn phòng.</p> <p>+ Chất liệu da, màu đen, đế cao su chống trơn trượt, kiểu dây buộc, có chỉ khâu viền đế, có nhãn mác của Công ty sản xuất.</p> <p>+ Cỡ số: Cỡ 39 = 02 đôi.</p>	



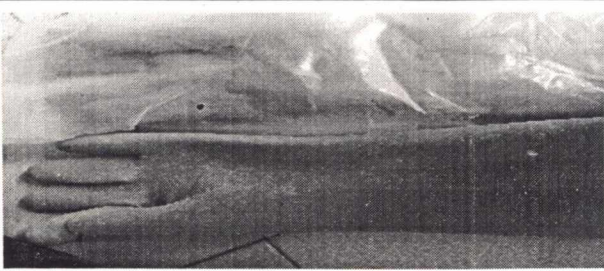
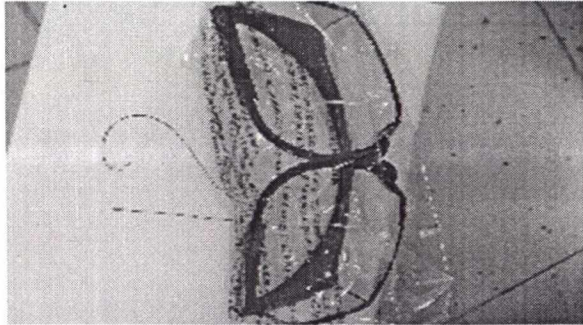

8	Xục nhựa dùng cho nhân viên nhà bếp (nữ giới)	Đôi	14	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: Cơ sở giày dép nhựa Cẩm Đạt (hoặc loại tương đương).          + Chất liệu nhựa dẻo, màu vàng hoặc màu xanh da trời, để chống trơn trượt.          + Cỡ 39 = 09 đôi; Cỡ 40 = 03 đôi; Cỡ 41 = 01 đôi.</p>	
9	Giày vải BHLĐ thấp cổ	Đôi	415	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: ASIA          + Loại thấp cổ, màu tím đen, đế cao, có dán bọc xung quanh, kiểu dây buộc.          + Có nhãn mác của Công ty sản xuất.          + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6412:2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Giày ủng-Phương pháp thử khả năng chống trượt (có giấy chứng nhận kèm theo).          + Cỡ 36 = 09 đôi; Cỡ số 37 = 17 đôi; Cỡ số 38 = 32 đôi; Cỡ số 39 = 42 đôi; Cỡ số 40 = 98 đôi; Cỡ số 41 = 75 đôi; Cỡ số 42 = 125 đôi; Cỡ số 43 = 17 đôi.</p>	
10	Giày da BHLĐ thấp cổ dùng cho CBKT	Đôi	69	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).          + Loại thấp cổ.          + Chất liệu da, màu nâu vàng.          + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.          + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.          + Có miếng lót chân đi kèm.          + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.          + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.          + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.          + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).          + Cỡ số 38 = 04 đôi; Cỡ số 39 = 19 đôi; Cỡ số 40 = 28 đôi; Cỡ số 41 = 06 đôi; Cỡ số 42 = 12 đôi.</p>	

11	Giày da chống dầu	Đôi	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).          + Loại thấp cổ.          + Chất liệu da, màu đen.          + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.          + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, đế có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.          + Có miếng lót chân đi kèm.          + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.          + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.          + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.          - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA          TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).          + Cỡ số 39 = 35 đôi; Cỡ số 40 = 45 đôi; Cỡ số 41 = 32 đôi; Cỡ số 42 = 36 đôi; Cỡ số 43 = 01 đôi.</p>	
12	Giày da BHLĐ chịu nhiệt cao cổ	Đôi	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).          + Loại cao cổ.          + Chất liệu da, màu đen.          + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.          + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, đế có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.          + Có miếng lót chân đi kèm.          + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.          + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.          + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.          - Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA          TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).          + Cỡ số 40 = 11 đôi; Cỡ số 41 = 17 đôi; Cỡ số 42 = 38 đôi.</p>	



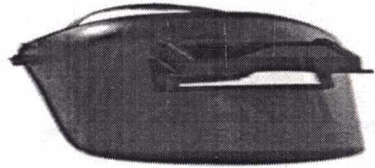



13	Tạp dề da cho thợ hàn	Cái	2	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công ty CP sản xuất và may mặc BHLĐ Bảo Minh.  + Chất liệu da bò miếng liền (hoặc loại tương đương).  + Màu nâu xẫm.  + Có tem nhãn của nhà sản xuất.</p>	
14	Găng tay vải bạt	Đôi	3660	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Hàng Việt Nam.  + Loại găng tay vải bạt vải dày, 02 lớp, may kiểu lóng vuông, chéo, sợi chống trơn.  + Chất liệu cotton, màu trắng.</p>	
15	Găng tay sợi len	Đôi	5	<p>Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3.  + Thương hiệu: Safety Jogger (hoặc loại tương đương).  + Loại Safety Jogger EN420, mặt trong lòng bàn tay tráng lớp cao su mỏng tăng độ bám, chống trơn trượt.</p>	
16	Găng tay da chịu nhiệt	Đôi	111	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công ty TNHH thiết bị an toàn bảo hộ á châu Asia safe (hoặc loại tương đương).  + Loại găng tay da hai lớp, dài 36cm.  + Chất liệu da bò, có khả năng chịu nhiệt tốt.  + Màu trắng.</p>	
17	Găng tay cao su dùng cho nhân viên P.TN, nhân viên nhà ăn, công nhân môi trường.	Đôi	450	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công ty TNHH Nam Long (hoặc loại tương đương).  + Size XL  + Chiều dài 395mm  + Độ dày 0,6mm  + Màu vàng kem, lòng bàn tay có hoa văn có độ bám dính cao, chống trơn.</p>	

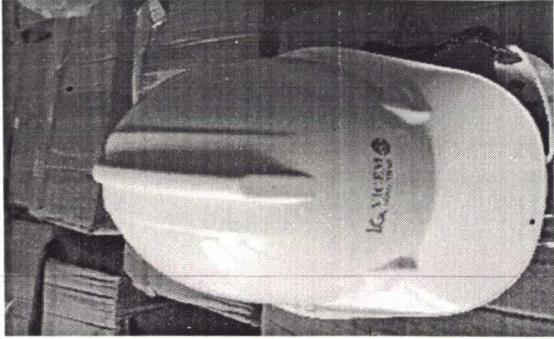
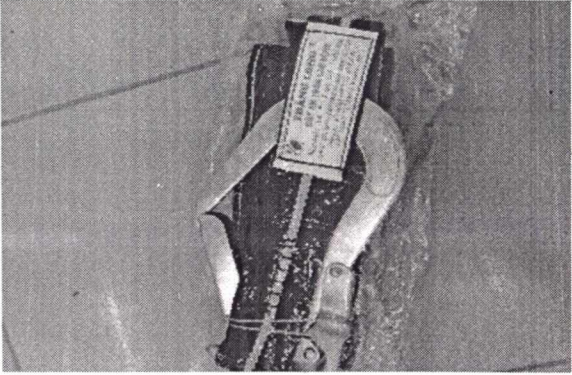



18	Găng tay cao su chịu axit, hóa chất.	Đôi	25	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty TNHH BHLĐ UNISAFE Việt Nam.</p> <p>+ Loại G010, chất liệu cao su chống hóa chất, chống axit nồng độ cao, chống kiềm và sút.</p> <p>+ Găng tay dài, dày 3mm, màu đỏ.</p>	
19	Miếng kính hàn màu.	Cái	69	Loại kính màu đen Đài Loan. (Theo mẫu)	
20	Miếng kính hàn trắng.	Cái	22	Loại kính trắng Đài Loan (Theo mẫu)	
21	Kính trắng chống bụi	Cái	295	<p>Xuất xứ: Đài loan.</p> <p>+ Thương hiệu: Well safe (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu trắng trong; gọng kính ABS màu đen.</p> <p>+ Độ kính: Không độ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
22	Kính màu đen cho thợ hàn hơi	Cái	2	<p>Xuất xứ: Malaysia.</p> <p>+ Thương hiệu: Proguard (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu đen; gọng kính ABS màu đen.</p> <p>+ Độ kính: Không độ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	

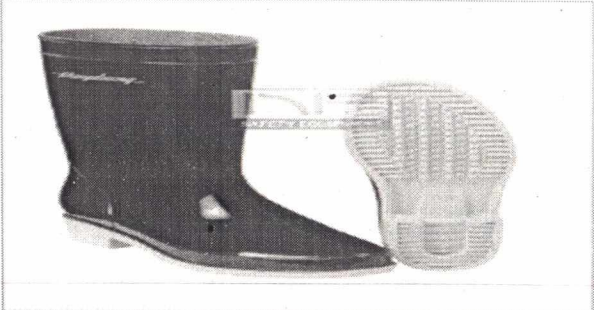
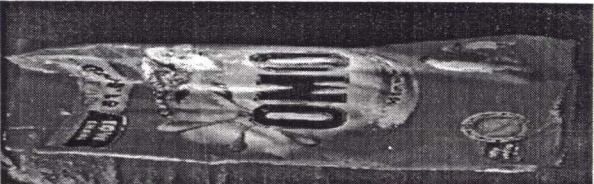

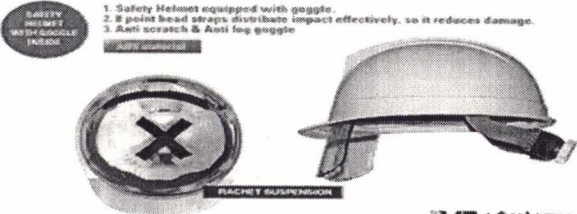


23	Mặt nạ phòng độc cho người làm việc tiếp xúc với bụi, hóa chất	Cái	2	<p>Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.  + Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương).  + Loại mặt nạ 3M 6800 (bao gồm cả 2 pin lọc loại 3M 6001 đi kèm).  + Chất liệu nhựa và màng poly, hai pin lọc hoạt tính. Dùng cho môi trường có không khí bị ô nhiễm, hóa chất.  + Kiểu đeo bằng dây co giãn.  + Có CO, CQ.  + Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 10 : 2012/BLĐTBXH Quy chuẩn Quốc gia về an toàn lao động đối với bộ lọc dùng trong mặt nạ và bán mặt nạ phòng độc (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
24	Mặt nạ hàn loại cầm tay	Cái	23	<p>Xuất xứ: Đài loan.  + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương).  + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng, có cán cầm tay.</p>	
25	Mặt nạ hàn chui đầu	Cái	3	<p>Xuất xứ: Đài loan.  + Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương).  + Loại mặt nạ trùm đầu 633P.  + Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng.</p>	
26	Quần áo mưa 2 lớp chống thấm chống lạnh	Bộ	48	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Sơn Thủy (hoặc loại tương đương).  + Loại quần áo mưa 2 lớp, chống thấm, chống lạnh K5.  + Size: XL = 24 bộ; 2XL = 24 bộ.</p>	
27	Giày da lực lượng vũ trang	Đôi	4	<p>+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.  + Cỡ số: đôi; cỡ 39 = 03 đôi; cỡ 40 = 01 đôi.</p>	



28	Mũ cứng BHLĐ	Chiếc	395	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương).          + Loại mũ làm từ nhựa HDPE, có khả năng chống va đập.          + Có hệ thống khóa núm vặn chỉnh cỡ đầu phía sau, bên trong có hệ thống dây giúp định vị mũ và thoáng khí.          + In logo Vicem Sông Thao phía trước của mũ.          + Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH          Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).          - Mũ màu trắng BHLĐ: 99 cái; màu vàng BHLĐ: 296 cái.</p>	
29	Dây an toàn A3	Cái	21	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: Công ty bảo hộ Việt Nam sản xuất (hoặc loại tương đương).          + Dây an toàn A3 khóa to.          + Chất liệu sợi bạt có độ bền cao, màu xanh lá cây.          + Chất liệu móc thép không gỉ.          + Chịu lực 1400kg.          + Loại bán thân.          + Dây đeo dài 200cm, rộng 4,7cm.          + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA          TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	
30	Dây an toàn loại đeo toàn thân	Cái	9	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Dây an toàn toàn thân 02 móc lớn.          + Dây đeo dài 200 cm, rộng 4,7 cm.          + Dây đai bụng dài 150 cm, rộng 4,7 cm.          + Chất liệu dây đai: Sợi dù.          + Tải trọng: 1850 kg          + Màu sắc: Xanh lá cây, vàng.          + Loại 2 móc thép mạ Niken loại móc to.          + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA          TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo)</p>	



31	Ủng cao su lộn nước	Đôi	70	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương).          + Quy cách: Ủng 2 màu: xanh rêu và đế vàng. Kiểu dáng đế ủng được thiết kế đặc biệt giúp chống thấm nước và chống trơn trượt tối đa.          + Loại ủng cao su không có lót.          + Chất liệu nhựa PVC chịu nước.          + Có nhãn mác của Công ty sản xuất.          + Cỡ số: Cỡ 38 = 06 đôi; Cỡ 39 = 29 đôi; cỡ 40 = 24 đôi; cỡ 41 = 08 đôi; cỡ 42 = 03 đôi.</p>	
32	Xà phòng bột rửa tay	Kg	1010	<p>Xuất xứ: Việt Nam.          + Thương hiệu: P&amp;G Việt Nam (hoặc loại tương đương).          + Loại xà phòng rửa tay.          + Quy cách 3 kg/túi.</p>	
33	Nút tai chống ồn	Đôi	760	<p>Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.          + Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương).          + Loại 3M 1290.          + Chất liệu Nhựa Silicon.          + Độ giảm ồn 25 dB.          + Đầu bịt màu cam, 3 tầng.          + Có CO, CQ.</p>	
34	Mũ cứng có gắn kính che mặt	Cái	7	<p>Mũ bảo hộ lao động Hàn Quốc Kukje có kính che bụi          - Xuất xứ: Hàn Quốc          - Thương hiệu: Kukje          - Màu trắng, có in logo Vicem sông Thao phía trước mũ.          - Chất liệu: Được làm từ nhựa ABS tổng hợp cao cấp. Bên trong có lót lớp xốp để đảm bảo an toàn và độ thoáng mát cho người sử dụng. Phần tấm kính trên mũ bảo hộ còn được chế tạo từ nhựa PC dày, có độ dẻo cao, chịu lực tốt. Có tác dụng cản bụi.          - Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH          Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>	 <p>1. Safety Helmet equipped with goggles.          2. 2 point head straps distribute impact effectively, so it reduces damage.          3. Anti-scratch &amp; Anti fog goggle</p> <p>SAFETY HELMET WITH GOGGLE INSOLE</p> <p>ADJUSTABLE</p> <p>FACEKIT SUSPENSION</p> <p>LVC LÊ HỮU VINA          0942.403.978</p>

\* **Ghi chú:** Bảng chào nêu rõ hãng sản xuất hàng thương mại, xuất xứ rõ ràng của các vật tư cung cấp; hàng may mặc phải chỉ rõ chất liệu, tên nhà sản xuất chất liệu. Nhà cung cấp phải ghi rõ thương hiệu tương đương với loại yêu cầu đã đưa ra (nếu không nêu rõ thương hiệu tương đương sẽ đánh giá không đạt).

\* **Yêu cầu:**

**Lô 1. Hàng may mặc:**

- Mẫu thiết kế bảo hộ lao động nhà cung cấp có thể liên hệ trực tiếp với Công ty CP xi măng Vicem Sông Thao để xem mẫu trước để làm cơ sở thư báo giá. Liên hệ xem mẫu trực tiếp:

+ Bà Nguyễn Thị Hà Phương- NV.PKHCL - SĐT: 0986.856.430

- Nhà cung cấp phải cung cấp mẫu vải (hàng may mặc: quần áo bảo hộ lao động) kèm theo Hồ sơ chào giá.

**Mục 2. Tiến độ cung cấp.**

- Tiến độ giao hàng:

+ Hàng hóa sản xuất trong nước: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

+ Hàng hóa nhập khẩu: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực;

**Mục 3. Yêu cầu đánh giá:**

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Về phạm vi cung cấp:		
1.1	Nội dung, khối lượng cung cấp	Đáp ứng yêu cầu số lượng, chủng loại nêu tại Mục 1 Chương này	Không đáp ứng yêu cầu số lượng, chủng loại nêu tại Mục 1 Chương này
2	Về yêu cầu kỹ thuật	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 1 Chương này	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 1 Chương này
3	Về tiến độ cung cấp	Có cam kết thực hiện theo đúng tiến độ cấp theo mục 2 Chương này	Không có cam kết thực hiện theo đúng tiến độ cấp theo mục 2 Chương này
4	Về mặt chất lượng:	Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận CO, CQ đối với các mặt hàng có yêu cầu CO, CQ	Không có cam kết cung cấp giấy chứng nhận CO, CQ đối với các mặt hàng có yêu cầu CO, CQ
5	Bảo hành	có cam kết xác nhận hoàn thành bảo hành của đơn vị đã cung cấp hoặc xác nhận bảo hành của hãng sản xuất	Không có cam kết xác nhận hoàn thành bảo hành của đơn vị đã cung cấp hoặc xác nhận bảo hành của hãng sản xuất



TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
Đánh giá	<u>Đáp ứng</u>	Đạt tất cả các nội dung trên	
	<u>Không đáp ứng</u>	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên	
<b>Phương thức giao nhận, kiểm tra:</b> - Giao nhận tại kho Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.			

## Chương V. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### DỰ THẢO HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: /2021/HĐKT

V/v: Mua sắm Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Hai Bên ngày / /2021.

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-XMST ngày /7/2021 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói mua sắm: Mua sắm bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021 năm 2021 (ký hiệu: XMST/2021/BHLĐ).

Căn cứ nhu cầu và năng lực của Hai Bên.

Hôm nay, ngày / /2021, tại Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao, chúng tôi gồm:

#### I. BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO

Địa chỉ : Xã Ninh Dân, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ  
Đại diện : Ông Nguyễn Quang Huy Chức vụ: Tổng giám đốc  
Điện thoại : 02103 884 927 Fax: 02103 884 929  
Mã số thuế : 2600279082  
Tài khoản : 118600399566  
Ngân hàng : TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Bắc Phú Thọ.

#### II. BÊN B : .....

Địa chỉ : .....

Đại diện : Ông/Bà ..... Chức vụ: .....

Điện thoại : ..... Fax: .....

Mã số thuế : .....

Tài khoản : .....

Ngân hàng : .....

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT  
HỢP ĐỒNG KINH TẾ VỚI CÁC ĐIỀU KHOẢN NHƯ SAU:

**Điều 1. Nội dung, giá trị và hình thức Hợp đồng:**



**1.1. Nội dung Hợp đồng:** Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý cung cấp trang bị bảo hộ lao động cho CBCNV năm 2021 (sau đây gọi là hàng hoá)

**1.2. Giá trị Hợp đồng:**.....đồng (Bằng chữ:.....đồng)

**Bảng chi tiết giá trị Hợp đồng, nội dung công việc và yêu cầu kỹ thuật kèm theo**

**1.3. Hình thức Hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định.

**Điều 2. Thời gian, địa điểm thực hiện:**

**2.1. Thời gian giao hàng:**

a. Lô 1 – Hàng hóa sản xuất trong nước: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

b. Lô 2 – Hàng hóa nhập khẩu: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

**2.2. Địa điểm giao nhận:** Tại kho của Bên A, xã Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ.

**Điều 3. Thanh, quyết toán Hợp đồng:**

**3.1. Thanh toán:** Khi Bên B cung cấp đủ hàng hóa Lô 1 (đợt 1) theo qui định, Hai Bên tiến hành nghiệm thu hàng hoá và lập Hồ sơ thanh toán đợt 1. Trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày Bên A nhận được hồ sơ thanh toán được A-B ký, công văn đề nghị thanh toán của Bên B kèm theo hoá đơn GTGT bằng 100% giá trị hàng hóa cung cấp đợt 1. Bên A thanh toán cho Bên B 95% giá trị thanh toán đợt 1 và giữ lại 5% giá trị thanh toán đợt 1 để bảo hành.

**3.2. Quyết toán hợp đồng:** Khi Bên B cung cấp đủ hàng hóa Lô 2 (đợt 2) theo quy định, Hai Bên tiến hành nghiệm thu bàn giao hàng hoá đợt 2 và lập Hồ sơ quyết toán Hợp đồng. Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Hồ sơ quyết toán được A-B ký, công văn đề nghị thanh toán kèm theo hóa đơn GTGT bằng 100% giá trị hàng hóa cung cấp đợt 2. Bên A thanh toán cho Bên B 95% giá trị thanh toán đợt 2 và giữ lại 5% giá trị thanh toán đợt 2 để bảo hành.

**3.3. Thanh lý Hợp đồng:** Hết thời gian bảo hành, Hai Bên tiến hành lập biên bản xác nhận đã hoàn thành công tác bảo hành và Bên B đã xử lý xong các vấn đề phát sinh trong thời gian bảo hành (nếu có). Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Biên bản xác nhận hết thời gian bảo hành được A-B ký, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền 5% giữ lại bảo hành đợt 1 và 5% giữ lại bảo hành đợt 2.

**3.4. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản qua ngân hàng.

**3.5. Đồng tiền thanh toán:** VND.

**Điều 4. Trách nhiệm của Các Bên:**

**4.1. Trách nhiệm của Bên A:**

a. Cung cấp mẫu hàng hóa cho Bên B để Bên B tiến hành cung cấp hàng hóa theo mẫu như quy định tại Điều 1 Hợp đồng, ngay sau khi hai bên ký kết hợp đồng.

b. Duyệt và lưu giữ mẫu hàng hóa được duyệt do Bên B cung cấp trước khi đồng ý cho Bên B thực hiện việc cung cấp toàn bộ hàng hóa.

c. Cùng với Bên B nghiệm thu số lượng, tiêu chuẩn hàng hóa do Bên B giao theo quy định của Hợp đồng, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình nghiệm thu (nếu có). Đối với hàng hóa chưa đạt yêu cầu, Bên A phải thông báo lại bằng văn bản cho Bên B trong vòng 03 ngày kể từ ngày bên B giao hàng để Bên B có hướng khắc phục.

d. Thanh, quyết toán cho Bên B theo nội dung tại Điều 3 của Hợp đồng.

**4.2. Trách nhiệm của Bên B:**

a. Trong vòng 1 tuần kể từ ngày hợp đồng kinh tế được Hai Bên ký kết. Bên B có trách nhiệm cung cấp 01 đơn vị hàng hóa mẫu trình Bên A duyệt trước khi thực hiện việc cung cấp toàn bộ hàng hóa. Bên B chỉ triển khai việc cung cấp toàn bộ hàng hóa khi được Bên A duyệt bằng văn bản.

b. Thông báo kế hoạch giao hàng trước 03 ngày cho Bên A.

c. Cung cấp hàng hoá theo đúng chủng loại, số lượng và thời gian theo nội dung tại Điều 1 và Điều 2 của Hợp đồng.

d. Phối hợp với Bên A nghiệm thu hàng hoá tại kho Bên A theo quy định.

e. Đối với hàng hóa không đạt yêu cầu, Bên B phải thực hiện việc cung cấp lại cho Bên A trong vòng 20 ngày kể từ ngày Hai Bên ký biên bản xác nhận sản phẩm không đạt yêu cầu.

f. Cung cấp cho Bên A đầy đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định của Bộ tài chính.

#### **Điều 5. Phạt vi phạm Hợp đồng:**

##### **5.1. Nếu Bên B chậm tiến độ:**

a. Nếu Bên B chậm tiến độ giao hàng của bất kỳ một mục hàng hóa nào theo qui định của Hợp đồng sẽ phải chịu phạt 1% tổng giá trị Hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT)/01 tuần giao chậm và thời gian chậm không quá 04 tuần.

b. Nếu thời gian chậm quá 04 tuần, Bên A có quyền đơn phương hủy Hợp Đồng hoặc không mua những mục hàng hóa giao chậm và Bên B vẫn phải chịu phạt theo qui định của Hợp đồng.

##### **5.2. Trường hợp Bên A chậm thanh toán:**

a. Nếu Bên A chậm thanh toán cho Bên B thì Bên A sẽ phải trả lãi của giá trị chậm thanh toán theo lãi suất vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Đền Hùng trên số tiền chậm thanh toán tại thời điểm chậm trả.

b. Thời gian chậm trả không quá 04 tuần.

#### **Điều 6. Điều khoản chung:**

6.1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận. Không Bên nào được gây khó khăn hoặc cản trở Bên kia thực hiện trách nhiệm và quyền lợi của mình qui định trong Hợp đồng này.

6.2. Trong quá trình thực hiện, nếu xảy ra vướng mắc, Hai Bên sẽ cùng hợp tác tìm biện pháp giải quyết trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của Mỗi Bên và quyền lợi của Nhà nước. Nếu Hai Bên không thể tự giải quyết được, thì tranh chấp được đưa ra Toà án để xét xử theo quy định.

6.3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

---

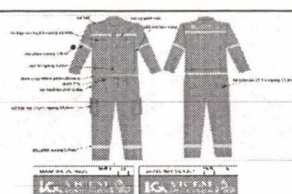


**Nguyễn Quang Huy**  
Tổng giám đốc


---

**Họ tên**  
Chức vụ


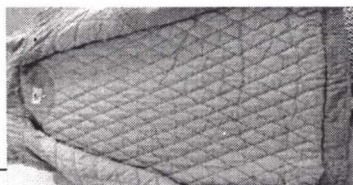



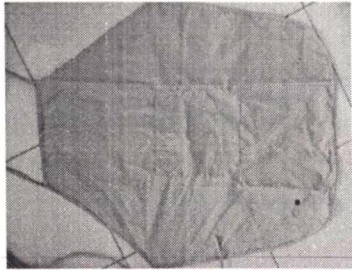
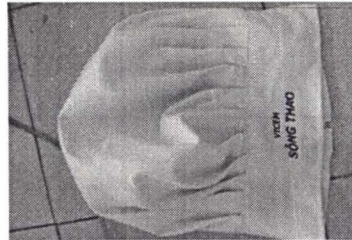
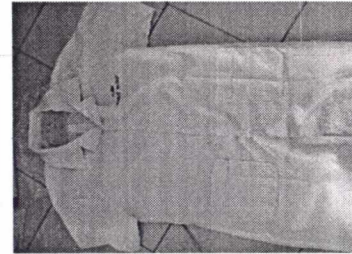
**Bảng chi tiết giá trị Hợp đồng:**

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Lô 1: Hàng may mặc</b>						
1	Quần áo BHLĐ trực tiếp	Bộ	836	<p><b>Áo BHLĐ:</b>                      + Chất liệu vải: Vải Kaki pangrim.                      + Thành phần vải: Cotton 60%; 35% Polyester, 5% chống nhàu; kiểu dệt chéo 3/1, trọng lượng mộc 240gr/m2.                      + Màu sắc vải: Màu nâu vàng với mã màu: #C49d6b (màu nâu vàng theo đúng mẫu nhận diện thương hiệu của Vicem).                      + Kiểu cách may: Kiểu bu giông, dài tay. Cúc áo có màu tương đồng với màu áo, đường kính cúc 1,2 cm (vạt trước bao gồm 07 cúc); may 02 túi trước kích thước túi ngang 14cm, cao 16,5 cm không kể phần nắp túi, có trích lỗ trên nắp túi trái để cài bút, 2 nắp túi áo và măng séc có ép 1 lượt mex; cổ áo có ép 1 lượt mex; Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (có hình ảnh gửi kèm); Có giắt viết bên hông trái; Có may cá vai gắn cúc; Đường nét may quy cách 1 cm = 6 mũi chỉ.</p> <p><b>Quần BHLĐ:</b> Chất liệu vải, màu vải theo chất liệu của áo BHLĐ, quần may kiểu 2 li, cạp thun 02 bên hông (thành phẩm dài 8 cm), 02 túi hông chéo đánh bọ chốt 2 đầu, 02 túi hậu (kích thước ngang 13,5 cm, cao 15,5 cm), 02 túi hộp phía dưới đùi kích thước ngang 15,5 cm, cao 16,5 cm. Mọi quần có khóa hãm, cạp quần có mex kích cỡ 4 cm, có may đĩa để cài thắt lưng da (chiều rộng đĩa 1cm). Cạp quần có 02 cúc (01 cúc nhựa và 01 cúc cài kim loại).</p> <p><b>Dải phản quang:</b>                      + Kích thước: Rộng 2,5cm                      + Loại phản quang 3M8960; thành phần: 70% polyester/30% cotton printed with 3Mtrademarks. May dải phản quang phía sau áo, trước áo, hai cánh tay áo, hai chân quần (phía dưới đầu gối)</p>	 Quần áo BHLĐ		
					 Logo phía trên túi áo ngực trái		
					 Logo phía sau lưng trên dải phản quang áo		

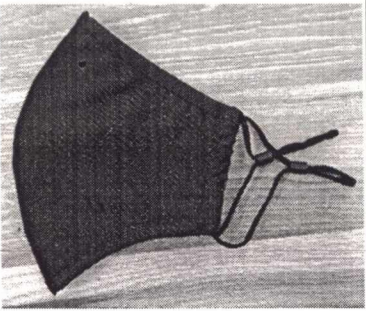
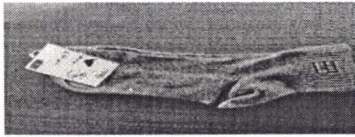
				<p><b>YCKT chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tất cả phản quang được may gia cố 2 đường chỉ.</li> <li>+ Áo, quần được may cuốn sườn, mí 2 kim 2 chỉ.</li> <li>+ Nách áo và các túi được gia cố đánh bọ.</li> <li>+ Đáy quần có bọ đáy.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất.</li> <li>+ Kiểm tra và duyệt mẫu vải trước khi may đo.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng kể từ ngày giao hàng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 90 bộ; Cỡ số 4 = 299 bộ; Cỡ số 5 = 299 bộ; Cỡ số 6 = 120 bộ; Cỡ số 7 = 22 bộ; cỡ số 8 = 04 bộ; cỡ số 9: 02 bộ.</li> <li>- Tham khảo quần áo đã may năm 2020.</li> </ul>			
2	Áo khoác BHLĐ mùa đông	Cái	4	<p>Loại 03 lớp, có 01 lớp vải kaki bên ngoài, 01 lớp lót trần bông ở bên trong và 01 lớp vải may bao lớp trần bông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu vải kaki pangrim bên ngoài và mẫu vải giống quần áo bảo hộ lao động.</li> <li>+ Khóa bằng dây kéo YKK, che nẹp chìm, đính 06 khuy bấm bằng đồng. 4 túi trước tiện lợi đựng dụng cụ, bo chun 2 bên hông tạo cảm giác thoải mái khi mặc.</li> <li>+ Bên cánh tay trái có may một túi hộp nhỏ có thể đựng dụng cụ lao động tiện dụng hơn, trước ngực áo cũng được thiết kế 2 túi hộp.</li> <li>+ Phần tay áo dùng khuy bấm bằng đồng để giúp cho việc đóng mở dễ dàng.</li> <li>+ Áo khoác bảo hộ lao động được thiết kế vừa vặn với form người, không rộng, không chật giúp người mặc thoải mái vận động trong quá trình làm việc.</li> <li>+ May thành phẩm một dây size từ cỡ số 3-9 để mặc thử trước khi may đo hàng loạt.</li> <li>+ Bên trên túi trái của áo in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ); Sau lưng áo phía trên dải phản quang có in logo “VICEM SÔNG THAO” theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Vicem (giống áo BHLĐ).</li> </ul>		<p>Mẫu mặt trước áo, có may bổ sung dải phản quang bên trên hai túi ngực và in logo VICEM SÔNG THAO phía trên túi ngực trái.</p>	

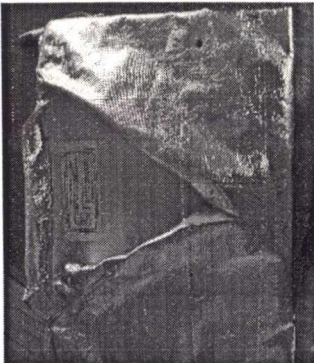

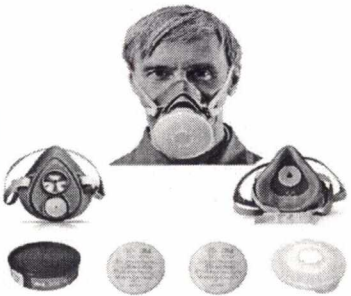


				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có may dải phản quang ở trước ngực, hai bên cánh tay và phía sau lưng của áo.</li> <li>+ Chiều rộng dải phản quang: 2,5cm</li> <li>+ Chất liệu dải phản quang giống như chất liệu phản quang may cho quần áo BHLĐ.</li> <li>+ Mẫu mã: Tham khảo áo đã may năm 2020.</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> <li>+ Sản phẩm may đo đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6689 : 2000 về quần áo bảo vệ.</li> <li>+ Cỡ số: Cỡ số 3 = 03 cái; Cỡ số 4 = 01 cái.</li> </ul>			
					<p>Mẫu mặt sau áo, có may bổ sung dải phản quang, in logo VICEM SÔNG THAO phía trên dải phản quang.</p>		
							
					<p>Mẫu lớp lót trong của áo, có may bổ sung 01 túi bên vạt trái của áo.</p>		
3	Mũ mền bao tóc cho CNVH nữ	Cái	113	<p>Chất liệu vải, màu vải theo quần áo BHLĐ. Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ sẵn có.</p>			
4	Quần áo cho nhân viên nhà ăn	Bộ	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Áo: Vải lon.</li> <li>+ Chất liệu: Cotton 100%</li> <li>+ Màu sắc: Màu xanh da trời.</li> <li>+ Kiểu cách may: Cổ bẻ ve, có 2 túi dưới, triết 4 ly hai bên sườn, đường nét may quy cách 1cm = 6 mũi chỉ</li> <li>+ May đo thực tế (Tham khảo mẫu may sẵn có).</li> <li>+ In logo VICEM SÔNG THAO bên trên ngực trái áo</li> <li>* Quần: Vải tuyết sy thun.</li> <li>+ Chất liệu Cotton 65%; Polyester35%; co giãn 4 chiều.</li> <li>+ Màu sắc: Màu đen.</li> <li>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</li> <li>+ Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</li> <li>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không co rút, không xù.</li> </ul>			



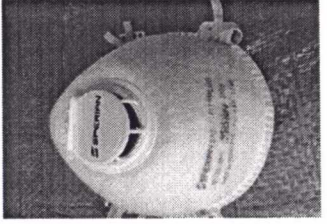

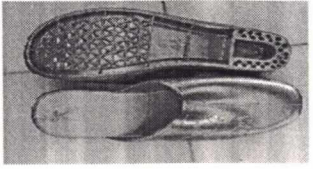
5	Tạp dề cho CN nhà ăn	Chiếc	30	<p>Vải Kaki màu xanh.</p> <p>+ Chất liệu: Cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ Kiểu cách may: May 2 lớp (lớp ngoài bằng vải Kaki, lớp trong bằng nilon). Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>			
6	Mũ mềm y tế và mũ cho công nhân nhà ăn	Cái	45	<p>Chất liệu vải: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ Có in logo VICEM SÔNG THAO phía trước mũ.</p> <p>+ Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù.</p>			
7	Áo blu CN phòng TN-KCS	Cái	4	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>			
8	Áo blu cho nhân viên y tế	Chiếc	2	<p>Chất liệu: Vải lon màu trắng, chất liệu cotton 65%; Polyester 35%.</p> <p>+ May đo thực tế. Tham khảo mẫu may sẵn có.</p> <p>+ Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Bảo hành 03 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>			

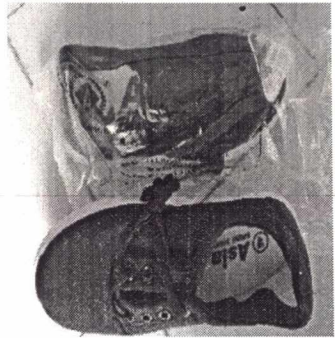



9	Khẩu trang vải kháng khuẩn	Cái	6438	<p>Loại khẩu trang vải kháng khuẩn Đông Xuân 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ vải dệt kim gia công kháng khuẩn, theo tiêu chuẩn của khách hàng Nhật Bản.</li> <li>- Khả năng kháng khuẩn của vải được bảo lưu trong nhiều lần giặt.</li> <li>- Tác dụng: Lọc bụi, chống các giọt nước bắn và vi khuẩn.</li> <li>- Màu sắc: Đen</li> <li>- Có nút điều chỉnh quai đeo.</li> <li>- Sản xuất theo hướng dẫn tại Quyết định số 870/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.</li> <li>- Chứng nhận: TCCS01, 02, 03:2020/ĐX.</li> <li>- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn Oeko-Tex 100</li> <li>- Có giấy chứng nhận kèm theo.</li> </ul>			
10	Tất sợi	Đôi	243	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: Công Ty TNHH Dệt Kim Phú Vĩnh Hưng (hoặc loại tương đương).  + Tất dệt, chất liệu co giãn 65/35 cotton, loại dài, màu nâu xám.</p>			
11	Quần, áo xuân hè + ký hiệu cho bảo vệ	Bộ	8	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + May đo thực tế.  + Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.  + Thương hiệu: Vải do Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex sản xuất. (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p>			
12	Áo sơ mi cho bảo vệ	Cái	4	<p>+ Bảo hành 06 tháng đối với chất liệu vải: Đảm bảo không phai màu, không xù, không co giãn.</p>			
13	Bít tất cho bảo vệ	Đôi	8	<p>Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</p>			
14	Mũ vải trùm vai	Cái	96	<p>Màu, chất liệu vải theo quần áo BHLĐ.  Quy cách may: May theo mẫu BHLĐ.</p>			
<b>Cộng giá trị trước thuế lô 1</b>							
<i>Thuế GTGT 10%</i>							
<b>cộng giá trị sau thuế lô 1</b>							


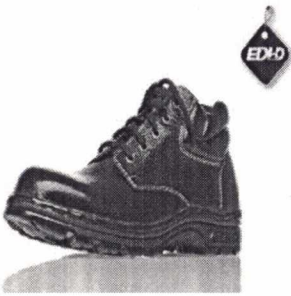
STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>II</b>							
<b>Lô 2: Hàng hóa khác</b>							
1	Quần áo chịu nhiệt (kèm theo mũ, ủng, găng tay chịu nhiệt)	Bộ	3	<p>Xuất xứ: Trung Quốc.</p> <p>+ Thương hiệu: Made of NOMEX (hoặc loại có chất lượng tương đương).</p> <p>+ Chịu được nhiệt độ 500oC.</p> <p>+ Có CO, CQ; có giấy cấp phép thử nghiệm đạt tiêu chuẩn phòng cháy của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.</p> <p>+ Các thông tin về sản phẩm rõ ràng (ngày nhập, nơi nhập...).</p> <p>+ Bảo hành 12 tháng.</p>			
2	Khẩu trang Y tế	Cái	50	<p>Loại khẩu trang Y tế 3 lớp FA (Face Mask).</p> <p>+ Kích thước 17,5cm * 9,5cm * 3 lớp.</p> <p>+ Có dây đeo nịt chun, có thanh tựa mũi để định hình.</p>			
3	Khẩu trang lọc bụi có lớp lọc than hoạt tính	Bộ	120	<p>- Loại khẩu trang 3M - 3200</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Chất liệu: nhựa và màng poly, pin lọc hoạt tính. Chống bụi, vi khuẩn, độc.</p> <p>+ Kiểu đeo bằng dây co giãn.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Phụ kiện kèm theo: Bao gồm 01 pin lọc 3M -3301CN; 01 tấm lọc bụi 3M-7711; 01 nắp đậy tấm lọc than hoạt tính.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			

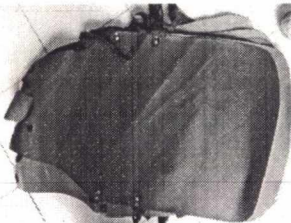
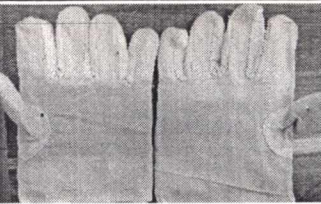
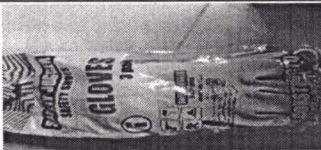
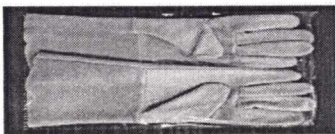



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
4	Pin lọc than hoạt tính	Cái	614	<p>Loại pin lọc 3M - 3301CN dùng thay cho pin lọc của khẩu trang 3M 3200.</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
5	Tấm lọc bụi	Cái	92	<p>Loại tấm lọc bụi 3M - 7711.</p> <p>+ Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
6	Khẩu trang chống siêu bụi có van thở	Cái	8	<p>Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: Willson.</p> <p>+ Loại khẩu trang giấy N95 - Willson N1125AG, bao gồm cả miếng than đi kèm, loại có van thở.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>- Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2012/BLĐTBXH về những thiết bị bảo vệ đường hô hấp-Bộ lọc bụi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
7	Giày da thấp cổ dùng cho nhân viên nhà bếp (nam giới)	Đôi	2	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Kiểu mẫu giày da văn phòng.</p> <p>+ Chất liệu da, màu đen, đế cao su chống trơn trượt, kiểu dây buộc, có chi khâu viền đế, có nhãn mác của Công ty sản xuất.</p> <p>+ Cỡ số: Cỡ 39 = 02 đôi.</p>			
8	Xục nhựa dùng cho nhân viên nhà bếp (nữ giới)	Đôi	14	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Cơ sở giày dép nhựa Cẩm Đạt (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu nhựa dẻo, màu vàng hoặc màu xanh da trời, đế chống trơn trượt.</p> <p>+ Cỡ 39 = 09 đôi; Cỡ 40 = 03 đôi; Cỡ 41 = 01 đôi.</p>			

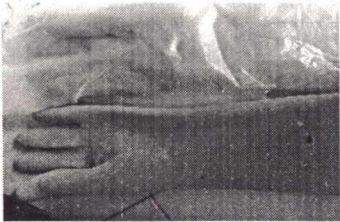
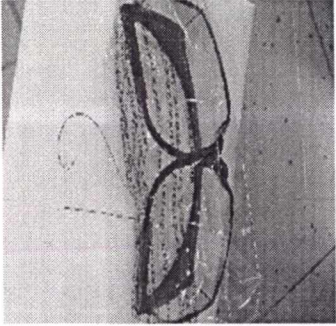
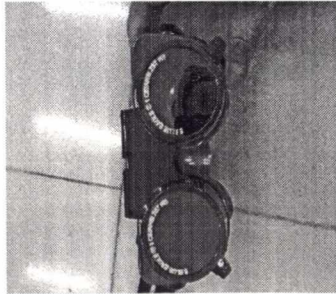
STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
9	Giày vải BHLĐ thấp cổ	Đôi	415	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: ASIA  + Loại thấp cổ, màu tím đen, đế cao, có dán bọc xung quanh, kiểu dây buộc.  + Có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 6412:2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Giày ủng-Phương pháp thử khả năng chống trượt (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ 36 = 09 đôi; Cỡ số 37 = 17 đôi; Cỡ số 38 = 32 đôi; Cỡ số 39 = 42 đôi; Cỡ số 40 = 98 đôi; Cỡ số 41 = 75 đôi; Cỡ số 42 = 125 đôi; Cỡ số 43 = 17 đôi.</p>			
10	Giày da BHLĐ thấp cổ dùng cho CBKT	Đôi	69	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  + Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu nâu vàng.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao, đế có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.  + Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 38 = 04 đôi; Cỡ số 39 = 19 đôi; Cỡ số 40 = 28 đôi; Cỡ số 41 = 06 đôi; Cỡ số 42 = 12 đôi.</p>			

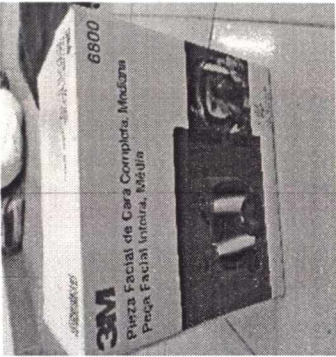

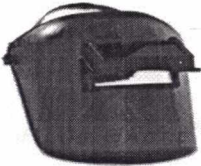



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
11	Giày da chống dầu	Đôi	149	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại thấp cổ.  + Chất liệu da, màu đen.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.</p> <p>- Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 39 = 35 đôi; Cỡ số 40 = 45 đôi; Cỡ số 41 = 32 đôi; Cỡ số 42 = 36 đôi; Cỡ số 43 = 01 đôi.</p>			
12	Giày da BHLĐ chịu nhiệt cao cổ	Đôi	66	<p>Xuất xứ: Việt Nam.  Thương hiệu: DH - Group (hoặc loại tương đương).  + Loại cao cổ.  + Chất liệu da, màu đen.  + Mũi giày bọc kim loại, giúp chống vật nặng va chạm.  + Đế giày chất liệu cao su chống dầu có độ bám dính cao và có khả năng chịu được nhiệt độ cao, để có lót kim loại để giảm khả năng đâm xuyên.  + Có miếng lót chân đi kèm.  + Kiểu buộc dây, có chỉ khâu viền đế.  + Có logo, có nhãn mác của Công ty sản xuất.  + Bảo hành 06 tháng do lỗi của nhà sản xuất như các trường hợp sản phẩm gặp những sự cố bong tróc da nổi tự nhiên, bong rộp đế, rách chỉ khâu.</p> <p>- Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  TCVN 7652 : 2007 phương tiện bảo vệ cá nhân - giày ủng an toàn (có giấy chứng nhận kèm theo).  + Cỡ số 40 = 11 đôi; Cỡ số 41 = 17 đôi; Cỡ số 42 = 38 đôi.</p>			


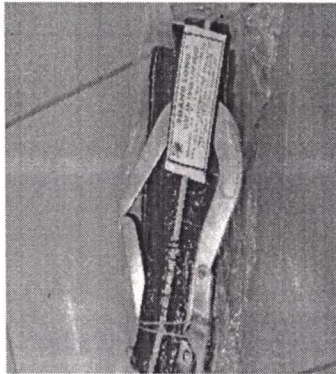

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
13	Tạp dề da cho thợ hàn	Cái	2	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty CP sản xuất và may mặc BHLĐ Bảo Minh. + Chất liệu da bò miêng liền (hoặc loại tương đương). + Màu nâu xẫm. + Có tem nhãn của nhà sản xuất.			
14	Găng tay vải bạt	Đôi	3660	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Hàng Việt Nam. + Loại găng vải bạt vải dày, 02 lớp, may kiểu lòng vuông, chéo, sợi chống trơn. + Chất liệu cotton, màu trắng.			
15	Găng tay sợi len	Đôi	5	Xuất xứ: Pháp hoặc sản xuất ở nước thứ 3. + Thương hiệu: Safety Jogger (hoặc loại tương đương). + Loại Safety Jogger EN420, mặt trong lòng bàn tay tráng lớp cao su mỏng tăng độ bám, chống trơn trượt.			
16	Găng tay da chịu nhiệt	Đôi	111	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH thiết bị an toàn bảo hộ á châu Asia safe (hoặc loại tương đương). + Loại găng tay da hai lớp, dài 36cm. + Chất liệu da bò, có khả năng chịu nhiệt tốt. + Màu trắng.			
17	Găng tay cao su dùng cho nhân viên P.TN, nhân viên nhà ăn, công nhân môi trường.	Đôi	450	Xuất xứ: Việt Nam. + Thương hiệu: Công ty TNHH Nam Long (hoặc loại tương đương). + Size XL + Chiều dài 395mm + Độ dày 0,6mm + Màu vàng kem, lòng bàn tay có hoa văn có độ bám dính cao, chống trơn.			







STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
18	Găng tay cao su chịu axit, hóa chất.	Đôi	25	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty TNHH BHLĐ UNISAFE Việt Nam.</p> <p>+ Loại G010, chất liệu cao su chống hóa chất, chống axit nồng độ cao, chống kiềm và sút.</p> <p>+ Găng tay dài, dày 3mm, màu đỏ.</p>			
19	Miếng kính hàn màu.	Cái	69	Loại kính màu đen Đài Loan. (Theo mẫu)			
20	Miếng kính hàn trắng.	Cái	22	Loại kính trắng Đài Loan (Theo mẫu)			
21	Kính trắng chống bụi	Cái	295	<p>Xuất xứ: Đài loan.</p> <p>+ Thương hiệu: Well safe (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu trắng trong; gọng kính ABS màu đen.</p> <p>+ Độ kính: Không độ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
22	Kính màu đen cho thợ hàn hơi	Cái	2	<p>Xuất xứ: Malaysia.</p> <p>+ Thương hiệu: Proguard (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu: Mắt kính Polycarbonate, màu đen; gọng kính ABS màu đen.</p> <p>+ Độ kính: Không độ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 3580 : 1981 kính bảo hộ lao động-cải lọc sáng bảo vệ mắt (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
23	Mặt nạ phòng độc cho người làm việc tiếp xúc với bụi, hóa chất	Cái	2	<p>Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại mặt nạ 3M 6800 (bao gồm cả 2 pin lọc loại 3M 6001 đi kèm).</p> <p>+ Chất liệu nhựa và màng poly, hai pin lọc hoạt tính. Dùng cho môi trường có không khí bị ô nhiễm, hóa chất.</p> <p>+ Kiểu đeo bằng dây co giãn.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 10 : 2012/BLĐTBXH Quy chuẩn Quốc gia về an toàn lao động đối với bộ lọc dùng trong mặt nạ và bán mặt nạ phòng độc (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
24	Mặt nạ hàn loại cầm tay	Cái	23	<p>Xuất xứ: Đài loan.</p> <p>+ Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng, có cán cầm tay.</p>			
25	Mặt nạ hàn chui đầu	Cái	3	<p>Xuất xứ: Đài loan.</p> <p>+ Thương hiệu: Blue Eagle (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại mặt nạ trùm đầu 633P.</p> <p>+ Chất liệu: Nhựa Polypropylene shell, màu đen. Cửa quan sát có hai lớp kính đen, trắng.</p>			
26	Quần áo mưa 2 lớp chống thấm chống lạnh	Bộ	48	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Sơn Thủy (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại quần áo mưa 2 lớp, chống thấm, chống lạnh K5.</p> <p>+ Size: XL = 24 bộ; 2XL = 24 bộ.</p>			
27	Giày da lực lượng vũ trang	Đôi	4	<p>+ Quy cách, mẫu mã: Trang bị theo mẫu quy định tại thông tư 08/2016/TT - BCA ngày 16/2/2016.</p> <p>+ Cỡ số: đôi; cỡ 39 = 03 đôi; cỡ 40 = 01 đôi.</p>			



STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
28	Mũ cứng BHLĐ	Chiếc	395	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại mũ làm từ nhựa HDPE, có khả năng chống va đập.</p> <p>+ Có hệ thống khóa núm vặn chỉnh cỡ đầu phía sau, bên trong có hệ thống dây giúp định vị mũ và thoát khí.</p> <p>+ In logo Vicem Sông Thao phía trước của mũ.</p> <p>+ Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH</p> <p>Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).</p> <p>- Mũ màu trắng BHLĐ: 99 cái; mũ vàng BHLĐ: 296 cái.</p>			
29	Dây an toàn A3	Cái	21	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty bảo hộ Việt Nam sản xuất (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Dây an toàn A3 khóa to.</p> <p>+ Chất liệu sợi bạt có độ bền cao, màu xanh lá cây.</p> <p>+ Chất liệu móc thép không gỉ.</p> <p>+ Chịu lực 1400kg.</p> <p>+ Loại bán thân.</p> <p>+ Dây đeo dài 200cm, rộng 4,7cm.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA</p> <p>TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
30	Dây an toàn loại đeo toàn thân	Cái	9	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Dây an toàn toàn thân 02 móc lớn.</p> <p>+ Dây đeo dài 200 cm, rộng 4,7 cm.</p> <p>+ Dây đai bụng dài 150 cm, rộng 4,7 cm.</p> <p>+ Chất liệu dây đai: Sợi dù.</p> <p>+ Tải trọng: 1850 kg</p> <p>+ Màu sắc: Xanh lá cây, vàng.</p> <p>+ Loại 2 móc thép mạ Niken loại móc to.</p> <p>+ Sản phẩm đạt TIÊU CHUẨN QUỐC GIA</p> <p>TCVN 8206 : 2009 Phương tiện bảo vệ cá nhân-Phương tiện chống rơi ngã từ trên cao-Hệ thống dây cứu sinh ngang đàn hồi (có giấy chứng nhận kèm theo)</p>			

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
31	Ủng cao su lộn nước	Đôi	70	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: Công ty TNHH TM và sản xuất BHLĐ Thùy Dương (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Quy cách: Ủng 2 màu: xanh rêu và đế vàng. Kiểu dáng đế ủng được thiết kế đặc biệt giúp chống thấm nước và chống trơn trượt tối đa.</p> <p>+ Loại ủng cao su không có lót.</p> <p>+ Chất liệu nhựa PVC chịu nước.</p> <p>+ Có nhãn mác của Công ty sản xuất.</p> <p>+ Cỡ số: Cỡ 38 = 06 đôi; Cỡ 39 = 29 đôi; cỡ 40 = 24 đôi; cỡ 41 = 08 đôi; cỡ 42 = 03 đôi.</p>			
32	Xà phòng bột rửa tay	Kg	1010	<p>Xuất xứ: Việt Nam.</p> <p>+ Thương hiệu: P&amp;G Việt Nam (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại xà phòng rửa tay.</p> <p>+ Quy cách 3 kg/túi.</p>			
33	Nút tai chống ồn	Đôi	760	<p>Xuất xứ: Mỹ hoặc sản xuất ở nước thứ 3.</p> <p>+ Thương hiệu: 3M (hoặc loại tương đương).</p> <p>+ Loại 3M 1290.</p> <p>+ Chất liệu Nhựa Silicon.</p> <p>+ Độ giảm ồn 25 dB.</p> <p>+ Đầu bịt màu cam, 3 tầng.</p> <p>+ Có CO, CQ.</p>			
34	Mũ cứng có gắn kính che mặt	Cái	7	<p>Mũ bảo hộ lao động Hàn Quốc Kukje có kính che bụi</p> <p>- Xuất xứ: Hàn Quốc</p> <p>- Thương hiệu: Kukje</p> <p>- Màu trắng, có in logo Vicem sông Thao phía trước mũ.</p> <p>- Chất liệu: Được làm từ nhựa ABS tổng hợp cao cấp. Bên trong có lớp xốp để đảm bảo an toàn và độ thoáng mát cho người sử dụng. Phần tấm kính trên mũ bảo hộ còn được chế tạo từ nhựa PC dày, có độ dẻo cao, chịu lực tốt. Có tác dụng cản bụi.</p> <p>- Sản phẩm đạt QCVN 06:2012/BLĐTBXH</p> <p>Về mũ an toàn công nghiệp (có giấy chứng nhận kèm theo).</p>			
<b>Cộng giá trị trước thuế lô 2</b>							
<i>Thuế GTGT 10%</i>							
<b>cộng giá trị sau thuế lô 2</b>							



Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT (10%) và các chi phí khác có liên quan. Giao hàng tại kho của Bên A xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Khối lượng và giá trị Hợp đồng trên là tạm tính, Khối lượng cụ thể theo kế hoạch đặt hàng của Bên A, có thể tăng, giảm  $\pm 20\%$  so với khối lượng Hợp đồng. Việc thanh, quyết toán căn cứ vào khối lượng hàng hóa thực tế được nghiệm thu giữa Hai Bên.